SỐ 365 (Số 1, Bộ mới) NGÀY THỨ NĂM 18, VÀ THỨ NĂM 25 FÉVRIER 1915 NĂM THỨ CHÍN

Do Võ Phi Hùng cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan và microfilm của Đại học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

陸省新聞

MỖI TUẦN DĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ..... 0 » 05 Dồi nhằn..... 0 » 20 (timbres)

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

ĐÔNG-DƯƠNG VÀ CÁC THUỘC-ĐỊA LANGSA

12 tháng..... 6 $ 00
6 tháng..... 4 00
3 Tháng..... 2 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

CÁC NƯỚC NGOẠI-QUỐC

12 tháng..... 20 fr. 00

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces judiciaires et les annonces légales, tarif spécial pour les différents ministères.

On traite à forfait.

BỐ-CÁO

Những bài rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn bài rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật, bước thì có giá riêng cho các quan chức-sự.

Xin gởi thơ thương nghị.

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH TÂN-VĂN không có cần dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bổn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải đề cho phân minh như vầy:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 121, đường Boulevard Charner, SAIGON

MỤC LỤC

1 — ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN-VĂN:
2 — NĂM GIÁP-DẦN ..... THỌ-AN
NĂM ẤT-MÃO ..... GIÁC-NGÃ
3 — KHẢI BỘ LÊ ..... TIMÉN-MÁC
4 — BÌNH SÁCH HƯƠNG TRUYỀN.....
5 — CHƯƠNG TRÌNH CÁC TRƯỜNG LÀNG VÀ TRƯỜNG TỔNG XXX
6 — VỆ-SANH VÕ-HÌNH ..... TIỂU-ĐẠI
7 — [illegible] BÁO
8 — HÀC-KỲ NGÔN-LUẬN:
Chơn ủi-quốc ..... PHẠM-DUY-TỐN
Thế nào là yêu nước ..... NGUYỄN-RA-TRÁC
9 — NGUYỄN THÃO KHẢI CỰ CÔNG THÂN TIỂU THUYỀN XXX
10 — CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.

ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

Nouvelles de la Guerre

Communiqués

(Từ NGÀY 10 đến 23 FÉVRIER 1915)

Tuần lễ nầy trong các nơi hai bên đã chiếm đặng không có tin mới lạ, trọt đường trận tử nam chỉ bắc hai bên chỉ dùng những súng pháo-thủ mà bắn nhau rất dữ tợn, chớ ít dùng đến quân bộ, ngoại trừ miền Argonne thì hai bên quân bộ nỗ-lực xáp chiến với nhau cho đặng dành pháo-đài Marie-Thérèse. Trong rặng núi Vosges, bên ta chiếm được một đánh núi là nơi trọng địa, lại còn đánh lui quân Đức một phen tại miền Lorraine. Quân giặc mới ra khơi chiến lại trong tỉnh Alsace, và xâm vào nơi quân tiền phuông của ta đang đóng. Hai bên thắng bại thế nào chưa rõ.

Ở miền Đông-phỗ, quân Đức gọp binh lại một lần nữa mà xông trận làm cho Nga phải thối về cố thủ nơi bờ cõi. Nhưng mà cánh binh Đức cố đánh phá trung-quân Nga đang đong từ Borjimow đến Goumine thì lại thất công, trọn nửa tháng nay cánh binh Đức xáp chiến ở miền Varsovie phải mất hết 5 vạn người. Lại quân Nga cũng đang tấn riết qua chỗ Bzoura.

Quân liên-minh Áo-Đức nhom nhau vô sổ quyết trèo qua rặng núi Carpathes đặng tràn vào đất Galicie. Nhưng cũng thất công. Nhứt là trong đèo Tusholka là nơi chúng nó đã bị Nga đuổi về một lần, nay lại hiệp binh đừng dậy đặc mà nổ lực đánh Nga 22 phen; song Nga giết nó chết gần hết. Các nơi khác, quân Áo-Đức cũng tử vong bội nhiều, từ 3 tuần lễ nay Nga bắt sống cũng gần 2 vạn quân Áo-Đức đem về cầm tù.

Quân Anh cho ra một đoàn máy bay trên không và máy bay ngang mặt nước mà công phá nơi trung-ương đồ trận của tàu lặng Đức đóng dọc theo bờ biển thuộc địa-phận Bỉ-lợi-thời. Vậy có 34 máy bay bắn trái phá vào các trại xưởng của Đức làm hư hoặc phá nát vật liệu cần dùng về cuộc tàu lặn, giết chết nhiều quân lính. Chính miệng của quân Đức khai rằng cuộc hư hại to lắm. Còn đoàn máy bay của Anh trở về bình yên vô sự; ngoại trừ hai cái máy co hư mỏp mà thôi.

Ở Hắc-Hải những tàu tuần của Nga phá được nhiều súng pháo thủ của giặc tại Trébizonde, và những cầu kỳ đề điều binh cũng chẳng con. Nga lại đánh chìm được 50 chiếc tàu bườm chở lương thảo của giặc.

Bên Đông-phỗ, hai bên tái chiến cách hung bạo lắm, cứ dùng binh bộ đánh nhau nhiều khi. Bên ta mỗi mỗi đều được may mắn, tuần nầy lại thêm nhiều việc đại lợi như là ở Bỉ-lợi-thời (Belgique) quân Anh chiếm được nhiều hào lủy của Đức, tại Ypres. Ở hướng bắc binh Pháp lại chiếm được 200 thước đường hào lủy giặc giữa miền Bethume và kinh La Bassée và hai hào lủy khác ở phía bắc miền Arras; Binh ta cũng chiếm được một cụm rừng là nơi quân giặc kiên bề hầm hòi phòng thủ 800 thước đường trận của giặc; ở Beauséjour, binh ta chiếm 3 ngàn thước hào lủy giặc; trong quận Argonne, binh ta tấn tới ở miệt Boureuilles và đi tới 400 thước giữa Argonne và Meuse về mặt bắc thành Halancourt; trên chót núi nồng Meuse, chúng ta chiếm được những hào lủy đào tại Epargne; ở tỉnh Lorraine chúng ta chiếm làng Norroy; ở tỉnh Alsace chúng ta chặn đường quân Đức tấn ở sông Lauch và chiếm đồng Budel; song quân Đức lước tới được chỗ Sattel mà giao phuông với quân ta.

Quân Nga coi vọi ra khỏi miền Đông-phỗ vì bên giặc Đức quân tiếp ứng đông quá sức trực chỉ thành Varsovie. Nhưng có nhiều đạo binh khác của Nga sang giữ kinh-đô xứ Pologne và quân Đức chưa lại vãng tới đó được.

NĂM GIÁP-DẦN

(L'An Giáp-dần)

Năm Giáp-dần đã qua rồi. Nay ta ngành lại mà coi những sự xảy ra trong năm cũ: các việc về nửa năm đầu, hình như đã lâu ngày lắm, sáp-sửa gần quên; mà việc về nửa năm cuối, thì xem như còn phải kéo sang năm Ất-mão.

Trời đất ôi! Năm Giáp-dần dâm-đề những máu-mê lênh-láng! Kể hàng ức-triệu con-người đã bị chết, hoặc bị thương rồi. Xin Trời làm sao cho năm Ất-mão đây, đừng đèn nỗi phải thiệt-hại đau-đớn sanh-linh ngàn ấy nữa!...

Các nước, nước nào đến cũng có việc xảy ra, tuy rằng không can-thiệp gì đến sự chiến-tranh nầy, nhưng cũng khiến cho hoàn-cầu đề tâm vào chút đỉnh. Kể được qua, như: Nước Albanie, bởi việc dân miền thương-du đổi thời-tiết, cho nên vừa lập nên nước mới, mà đã mắc phải ngay nội-loạn. Nước Hoa-kỳ (Etats-Unis), nhơn việc mở dấu-lửa mà gây nên sự đánh nhau với nước Mỗ-tây-cơ (Mexique).

Lòng dân Ai-nhĩ-lan (Irlande) muốn tự-trị làm cho chuyển-động nền xã-tắc nước Anh. Bên Pháp thì có những việc xảy ra, như: việc Caillaux, Calmette; việc bảo-cử thứ-dân nghị-viện; việc hoàn-cải chư bộ thượng-thơ; việc bình-trị xứ Ma-lạc-khả (Maroc).

Ở miền Cực-đông ta, nước Nhựt-bổn mắc phải việc gương-xấu trong đám thủy-quân vừa xong, thì kế đến ngay sự khốn-khó trong đảng nghị-viện. Mới đây được về-vang thắng trận đoạn rồi, trong nước lại qua một cơn gian-nan chánh-trị. Nước Tàu, so với mấy năm loạn-lạc, được một năm vừa rồi cũng khá-dĩ thái-bình.

Ấy vậy mà các việc đó, bây giờ chẳng ai còn trường-nghĩ đến. Lại còn việc khánh-thành kinh Panama, ở Mỹ-châu, là việc quan-trọng cả thế-giới, mà diễn-hảo cũng hầu quên không nói tới, cũng là các công-nghiệp của nhơn-loại ở trong hoàn-cầu, các kinh-điển của nhà khảo-cứu, như: truyền lời nói không phải dùng dây (téléphonie sans fil), như ở cách xa mà họa-hình được (photographie à distance), vân-vân. Mọi việc nầy, ai nấy cũng đều quên, chỉ chăm-chăm để trí-khôn vào một sự lớn, là cuộc chiến-tranh. Vậy thì cuộc chiến-tranh còn mãi đến bao giờ? Xong rồi, thiên-hạ có được thái-bình không? Ta thiết-tưởng tòn-hại mất máu-mê chứng ấy, ắt là có lỗ được.

Than ôi! Năm Giáp-dần đã gây nên một cơ-hội giết chim ghê-gớm! Vậy thì ai là người chẳng chúc mừng cho năm Ất-mão gỡ xong cơ-hội đó, để mà mở-mang một cuộc hòa-bình thạnh-lợi, sung-sướng vui-vẻ trong cõi thế-gian nầy?

THỌ-AN

NĂM ẤT-MÃO

(L'An Ất-mão)

Năm Ất-mão đã tới rồi. Ngày cũ đã qua, bước sang ngày mới. Người gẫm thế-gian chẳng qua là một cái trường tranh-cạnh, người lành vật lộn với kẻ ác. Nếu người lành thắng, thì thế-gian được thái-bình; nếu kẻ ác thắng, thì thế-gian phải loạn-lạc. Nếu người lành không chết, thì cơn loạn-lạc bay qua, như một cơn dông-tố, rồi kế tiếp ngay đến hồi thái-bình vô-sự.

Vốn người Đức quên mất đạo trời mà bỏ đường nhơn-nghĩa. Chỉ biết trọng cầu đạo cường-quyền, là một cái đạo ác. Làm-le toan những đem sức mạnh võ-phu mà áp-nén cả trong thiên-hạ. Bởi vậy mới gây nên việc chiến-tranh nầy, để đến nỗi lửa hồng lan chảy khắp cõi Âu-châu, máu-mê lênh-láng. Biết bao nhiêu tỉnh-thành, biết bao nhiêu xứ-sở, đã bị tay người Đức phá ra tro!

Ngày nay các nước trong hoàn-cầu phải xúm nhau lại để mà chống-cự với kẻ tàn-bạo. Thời ta có thể gọi việc chiến-tranh nầy là *cuộc cường-quyền vật lộn với công-lý*. Keo vật nầy, mai mốt ắt cũng phải xong. Trong sách đã có câu rằng: « *Sát nhơn chi phụ giả, nhơn điệu sát kỳ phụ; sát nhơn chi tử giả, nhơn điệu sát kỳ tử* ». Cổ lẽ nào Trời lại dung quân độc-ác không biết theo đạo của Trời? Vậy thì chẳng bao lâu ắt là Trời sẽ trị tội chẳng tha.

Kìa thuở xưa, khi vua Auguste, nước La-mã (Romain), dẹp loạn xong rồi, thì ông thi-nhơn có đánh-tiếng, tên là Virgile, tâu với vua rằng: « Đêm hôm qua trời mưa, sớm hôm nay trời tạnh! Hoàng-đế trị thiên-hạ hiệp với lòng Trời. »

Bây giờ năm Giáp-dần đã qua, năm Ất-mão đã tới. Cơn gió tập mưa sa vẫn còn ầm-ầm, chưa thấy tạnh-ngớt. Song-le chẳng có lẽ nào mà cứ loạn-lạc mãi thế sao! Vậy thì tay ta cầm bút để câu *sớm hôm nay trời tạnh!* làm câu *mỉnh niên khai-bút*, mà miệng ta cũng tiếng chúc lên rằng:

Mảng năm Ất-mão!

GIÁC-NGÃ.

LE COIN DES POÈTES

Từ phú thi ca

Khai bút

Cái hủ nam xưa liệng hết rồi,
Nam nay năm mới mở hàng chơi,
Bồ lôm câu liền treo ngang cửa,
Cao ngất nhành nêu cắm giữa trời.
Mảng tiếng năm ba trang pháo nổ,
Vui xuân vài bốn trái dưa xôi.
Thi-thầm ghẻ hỏi ông Thần-bút:
Không biết năm nay có phát xôi?

Không biết năm nay có phát xôi?
Đặng ta mua số nhựt-trình coi.
Báo xưa Lục-Tỉnh thay hình-dạng,
Người cũ Văn-Lang vẫn giống-nòi.
Hai chục triều du hồn mới định,
Bốn ngàn năm cũ giấc chưa phai.
Chúa xuân hỏi có chiu nhau ta,
Mượn gió đông phương quạt một hồi.

LÊ-ĐỨC.

BÌNH CÁCH HƯƠNG TRUYỀN

Echos de la guerre

Nhị Hoàng-tử đại linh

Ông Hoàng-tử nước Anh le prince de Galles, đang ngồi xe hơi, thấy một tên lính bị thương nằm dưới đất, cả mình dầm sương tuyết lạnh lẽo, thì ngài liền cởi áo ngự-hàn, đay mà cho tên lính ấy, và khiến lên xe để nằm một bên ngài.

Ông Hoàng-tử nước Đức mỹ hiệu là Joachim, bị sa vào chỗ quân Nga đang mai phục, hòn đay một tên lính Đức cởi áo ngự hàn trao cho ông đăng giả đang mà thoát khỏi tay giặc đang bủa vây. Chuyện nầy xảy ra ở miền Pologne.

* *

Bà già 104 tuổi trốn giặc

Có một bà già 104 tuổi là người nước lĩ-lợi-thời, bỏ gia sản sự nghiệp mà chạy giặc qua nương ngụ tại thành Roosendaal bên Anh-quốc.

Bà già nầy hồi còn con gái, có xem thấy trận Waterloo đời Hoàng-đế Napoléon Ier.

* *

Ăn thịt thỏ

Mới đây, quân Langsa và quân Đức trong miền Arras đào hang cách xa nhau 40 thước mà thôi. Bữa điểm, binh lính một con thỏ to lớn chạy ngang qua giữa đường trận hai bên; liền quân Đức liền rướng súng liên bắn một giọt, song bắn trật thì con thỏ cứ chạy riết; liền quân Langsa có một tên lính *Zouave* nhắm bắn một phát súng, thỏ liền chết tươi.

Tư du đến chiều, thỏ chết nằm im một nơi không lên nào dám ra lượm con thịt đem về. Tối lại đến giờ ăn cơm, tên lính *Zouave* thừa lúc bên bốn-cơ xa sáng liền thính qua đầm quân Đức mà bò ra lượm thỏ đem về.

Lính ấy mới lột da con thỏ, thịt thì giao cho đầu bếp. Bọn lính lấy da thỏ dọn riêng một mâm ăn để xí gạt quân Đức chơi; vậy mới lấy đồ dơ dáy trong ống ống rồi đem ra để lại nơi cũ.

Qua bữa sau trời vừa rạng đông, quân Langsa rình coi thấy một tên lính Phổ-lỗ-sĩ bò ra lượm thỏ. Lính Langsa núp yên không dám dĩ hơi kẻo chú lính Phổ sợ mà lui về. Quả chú lính Phổ lượm được thỏ bỏ về tới hang, lại làm phách, cầm thỏ đưa lên khoe với quân Langsa đang ở bên sáng, những lính Đức cũng ra reo mừng như mới thắng được một trận vậy.

Chẳng độ là bên quân Langsa vỗ tay cười rõ lên: chắc đây gió cũng thổi mùi hôi trong lỗ mũi quân Đức; khi phanh phui ra thì mới hay là thỏ *ương*.

CHƯƠNG TRÌNH CÁC TRƯỜNG LÀNG VÀ TRƯỜNG TỔNG

Les programmes des écoles Communales et Cantonnales

Học trường trong Nam-kỳ ta phân làm ba bực; trường bực nhứt là các trường làng hay là trường ấu học và các trường tổng hay là trường Tiểu học. — Trường bực nhì là trường tỉnh hay là các trường sơ học Saigon. — Trường bực ba là các trường cụ thể như trường Mỹtho và trường Bổn-quốc; trường sư phạm (Giadịnh và bá-nghệ Saigon.

Ngày nay chúng ta đã rõ thấy việc dạy đỗ phân ra thứ tự như vậy là mới đây, chớ trước cũng chưa có. Tuy là trường Bổn-quốc và các trường tỉnh lập đầu hết đã đặng ba mươi năm nay, song cách tám năm trước số trường tỉnh ngoại tỉnh thành cũng còn ít lắm, mà trường làng lại càng thêm ít quá hơn nữa. Ấy đó nội trong tám năm thì đã canh cải lại hết, hết thảy tổng nào cũng có trường lại có tỉnh trường tổng nhiều thằng hơn số tổng, và trường làng cũng đã có đặng nhiều, hễ làng nào có đủ công-nhơn thì đều có lập trường.

Chánh hòa như vậy, là bởi vì nhà nước hằng lo lợi ích cho dân nam ta, nên mới xét thấy tuy rằng việc dạy đỗ nơi trường Bổn-quốc cũng đã rất nên uyên súc như xưa, nhưng mà số học trò thì đậu có hằng cấp mà đặng nhà nước lục dùng thì càng ngày càng ít hơn thuở trước. Ấy vậy thì chẳng cần gì mà chăm lo dạy đỗ cho có kẻ đi làm quan, vã lại ngày nay học trò trường Bổn-quốc ta đều

là học trò lựa hoặc là con nhà vật lực hay hoặc là những trẻ thông minh. cho nên từ rầy thì có thể và phải lo mà lập nghiệp ngoài chốn công môn, chẳng cần chi mà đeo đuổi theo sĩ hoạn như học trò đời xưa. Bởi vậy, nhà nước mới nghĩ đã phải thời mở mang các trường làng trường tổng là bổn phận việc dạy dỗ, ngõ hầu con nhà annam đi học cho đặng nhiều hết sức, mà vào đường tiến hóa văn-minh, ấy mới thiệt là giáo hóa văn-dân, chớ chẳng phải dạy một ít người làm quan mà gọi là giáo hóa. như nhiều bọm đồng ban ta còn tưởng vậy. Dạy dân là dạy cho biết đủ đều cần kíp để mà tùy thân tấn hóa trong mỗi việc ở đời. Các nhà đại học hiệu thì nhà nước chăm lo đã đành, nhưng mà hãy còn lập ra nhiều trường bực nhứt, và các tỉnh cùng các làng đều đua nhau mà khai sáng tốn phí chẳng nài, cho nên từ năm 1908 cho đến 1914, số học trò các trường bực nhứt ấy tăng thêm lên đặng hơn 22.000 tên nữa.

Phàm hễ lập trường thời phải cho có thầy dạy và thầy dạy cho có qui phạm. Ấy là việc đều khó. Các nhà trường lớn thì có thầy langsa đã từng rải việc dạy dỗ bên chánh quốc, các trường tỉnh thì có đốc-học langsa quản thúc các thầy giáo annam lựa trong trường Sư-phạm hay là trường Bổn-quốc cũng có, thì dạy dỗ đều đặc lực, nhưng vậy những kẻ học trường Sư-phạm mà ra thì có sở học mà chưa có sở hành, cho nên lúc ban sơ lãnh đốc học các trường tổng xa nơi tỉnh thành thì hãy còn bợ ngợ lắm. Vì không có đốc-học langsa chỉ biểu, lại ít người thông đạt ở gần, dầu có sách thiệt hay thì cũng phải từng trải lắm dùng mới được cho nên mấy thầy còn sanh sơ mau thối chí, có một mình khó dạy học trò cho thành tựu, nên phải uổng phí công trình.

Nhưng vậy lần lần cũng phải thành nghề, một ít năm rồi thì cũng từng trải mới có nhẹ lo. Ấy vậy mà dưới bực các giáo tổng thì còn có giáo làng, vốn chưa có ai từng chỉ về cách dạy đỗ chất nào, cho nên lại càng lúng túng hơn nữa. May, như trong các làng giàu, mà có thầy học trường Sư-phạm làm cai-trưởng, thì mới có người chỉ biểu cho các giáo làng, bằng không thì có một mình, một đôi khi mới có giám đốc đến mà chỉ thị và duy nhờ có sách chương trình sơ lược mà coi theo mà thôi. Như vậy thì chưa đủ vào đâu, cho nên chúng tôi muốn giúp cho các thầy giáo các nơi xa vắng quê mùa, cùng các nhà ở cách xa trường học mà muốn dạy lấy con cháu, đặng sẵn có trong như trình *Lục-tỉnh-tân-văn* những lời chỉ dẫn cho thầy dạy theo chương trình, và kiểu thức bài vở dọn sẵn cho các học trò. Cách ấy vẫn đã có thì hành bên Langsa để cho thầy trò đều tom đông thành tập đủ hết các việc dạy dỗ cần dùng.

Chúng tôi cũng cứ do theo chương trình đã phát cho mấy thầy trường làng và trường tổng, mỗi tuần in mỗi lần những bài vở đã dọn theo các môn khoa giáo trong chương trình, như luân-lý, lễ nghi, sự loại, văn từ, toán số, cân lượng, đạc điền họa pháp, thủ công, địa-dư, sử ký.

Duy có hai môn thì chúng tôi không do khít theo chương trình, là tiếng Annam và tiếng Langsa. Trước hết là vì không có chương trình quan định về tiếng Annam, nhưng vậy phải có mới đặng Hết thảy người nam ta và hết thảy mấy thầy giáo đều tưởng rằng mình biết tiếng mình, còn trong việc dạy học tại các trường làng, và mấy lớp sơ niên trường tổng thì đều dùng tiếng annam. Nhưng mà lắm khi ra thì thì học trò phải rớt, là vì chúng nó viết chữ quốc-ngữ không trúng và biết tiếng không đủ mà dịch những bài quan trường ra. Ấy vậy chúng tôi nghĩ nên dạy học trò lần lần cho biết làm bài văn từ dễ dễ, rồi lại tập dịch ra chữ langsa cho quen. Sau lại cũng nên dạy dịch lần tiếng langsa ra tiếng annam. Cứ theo chương trình thì đến trường tổng mới có dạy tiếng langsa, nhưng mà chẳng thà là đừng dạy thì còn hơn dạy mà không qui phạm.

Muốn học tiếng langsa cho nên, thì duy phải học với thầy langsa mới đặng, nơi trường làng, trường tổng nào mà hương chức có kêu nài xin dạy tiếng langsa thì nên dạy cho biết chừng 4, 5 trăm tiếng, vừa đủ theo sức bực học.

Chúng tôi xin phân vẫn tất mọi đều, là chúng tôi chẳng phải khoe khoan học thức, duy muốn viết ra bài dạy miệng của một thầy giáo giỏi, từng trải trong bổn nghiệp, giảng giải cho học trò, đâu đâu đều có qui cũ, chớ không kiểu hành tình cớ, và cứ giữ mực vừa theo sức học trò.

XXX

PHÉP VỆ-SANH VÔ-HÌNH

(*L'hygiène morale*)

Loài người ta sống ở trên đời được, là nhờ có hai điều : một là xác-thịt ; hai là linh-hồn. Xác-thịt là một cái vật-chất *có hình* ; linh-hồn là một cái tư-tưởng *không hình*. Có linh-hồn mà không có xác-thịt, thì là giống yêu-ma ; có xác-thịt mà không có linh-hồn, thì là đồ cục-th t. Vậy xác-thịt và linh-hồn, hai cái phải nhờ lấy nhau. Nếu thiếu một cái nào, thì không gọi là người được ; nếu đủ cả hai cái, mà phải một cái đến nỗi tồi-bại cũng không gọi là người toàn-vẹn được.

Vậy muốn cho hai cái đều tốt-đẹp, mà làm một người toàn-vẹn ở thế-giới, thì chỉ có một phép nuôi cả hai thứ mới được. Người ta chỉ biết cái vệ-sanh hữu hình là cần lắm, mà không biết rằng cái vệ-sanh vô hình lại càng cần hơn nữa.

Người ta trong một ngày không ăn, thì xác-thịt phải đói ; năm bảy ngày không ăn, thì xác-thịt rũ-liệt mà phải chết. Muốn cho xác-thịt khỏi đói và khỏi chết, thì ngày nào cũng phải tầm-bổ, những là thịt, cá, rau-cỏ, là những mónăn không thể bỏ được đã đành rồi. Song, cũng còn nghĩ những cách ăn mới để cho thêm bổ, tìm những thứ thuốc mới để cho khỏi bịnh ; khi thì hô-hấp, lúc thì vận-động, phải làm nhiều cách ở trong phép vệ-sanh.

Cái linh-hồn tất-nhiên cũng vậy : Trong thì có tri-khôn để nghĩ-suy ngoài thì có ngũ-quan để cảm-giác, khác nào như xác-thịt có tay chơn để mà vận-động. Linh-hồn không được nuôi, thì sự tư-tưởng và sự cảm-giác đều mất hết ; cái cảnh-tượng tồi bại lại quá hơn sự đói và sự chết của xác-thịt.

Bậc triết-học có nói rằng : « *Khi-phách người ta càng khiến bao nhiêu thì càng mạnh-mẽ bấy nhiêu ; tinh-thần người ta càng dùng bao nhiêu. thì càng nở-nang bấy nhiêu.* » Mình khiến nó, hay là dùng nó, đó là phép vệ-sanh vô-hình đó. Nhưng muốn theo cái phép ấy, ắt phải có cái vật-liệu vô hình, để ngày nào cũng tầm-bổ vào cho linh-hồn, khiến cho mắt thấy, tai nghe, mà thấm-thía vào trong não-tủy, khác nào như xác-thịt có miệng để ăn mà thấm-thía vào phủ-tạng.

Những vật-liệu để nuôi linh-hồn cũng nhiều thứ, mà muốn nuôi linh-hồn thì có hai cách : một là cách tầm-bổ thường-nhựt ; hai là cách tầm-bổ tinh-cớ.

Cách tầm-bổ thường-nhựt là thế nào ? Như trẻ-con đi học. mỗi ngày có một bài học để khai tri-khôn nó ra ; đến lúc lớn, hoặc toán học. triết học, lý-hóa học, chánh-trị học, dần-dần thêm vào, đặng cho giỏi hơn. Các nhà tôn-giáo đọc kinh. ngày đêm khấn-nguyện đức Giáo-chúa, để giữ-gìn lấy lương tâm của mình ; các nhà âm-nhạc khảy đờn ca nhạc, để di-dưỡng cái tánh-tình của mình ; các bậc phong-nhã xem núi ngó nước, đánh cờ, làm thơ, để làm một cách tiêu khiển ; các nhà du-lịch đi nước nọ sang qua nước kia, để xem-xét việc chánh-trị cùng phong-tục, cho thêm rộng kiến-thức của mình. Ấy đều là cách tầm bổ thường-nhựt đó, phải có thì-giờ, phải có công-phu, phải có tiết-độ ; vậy mới gọi là *cách tầm-bổ nhứt-định*.

Còn cách tầm-bổ tinh cớ là thế nào ? Là những vật-liệu rất mới-mẻ, rất đặc-biệt, thình-lình mà có. Như ngồi trong nhà mà xem những tranh vẽ đánh nhau, đang đêm khuya mà nghe những khúc hát nước khác, hoặc những rừng xanh núi đỏ, mắt mình được xem, hoặc những truyện lạ tin mới, tai mình được nghe. khi thì vui, khi thì lo, lúc thì lại cảm-giác, lúc lại tư-tưởng. Nếu không vậy thì những cái tánh hủ-bại của mình, như một cái ao nước đọng. không lưu-thông đâu được, như một cái bồn-khắc, không thay-đổi được, mà mình thành ra người câu-nệ. Vậy thì cách tầm-bổ tinh-cớ nầy, không có thì giờ, không có công-phu, không có tiết-độ, gọi là *cách tầm-bổ không nhứt-định*.

Xem đó thì rõ cách tầm-bổ không giống nhau, mà cách vệ-sanh về cái linh-hồn thì cũng là như một.

Nhưng mà cách tầm-bổ nhứt-định, suy cái công giáo-dục khiến cho mỗi ngày một tấn-tới. Còn như cách tầm-bổ không nhứt-định, thì hoặc ngày có một lần ; cũng có khi trót ngày, trọn tháng. cả năm mà không có một lần nào ; lại cũng có khi trong một ngày, một tháng, hay là một năm, mà có không biết bao nhiêu lần mà kể. Lúc có nhiều thì không ứng-đối kịp, lúc không có thì không lấy gì mà nuôi linh-hồn; chẳng hóa ra như lời ông Đông-phương-Sóc ngày xưa có nói rằng «*Tôi bị no quá mà chết : anh học-trò tôi bị đói quá mà cũng chết*» hay sao ?

Đó không phải là thế-giới không có vật-liệu, để cho ta dùng làm đồ tầm-bổ tinh-cớ đâu. Chỉ vì tai-mắt người ta có hạn, nên kiến-thức người ta cũng có hạn. Bây giờ muốn cho có nhứt-định, mà không phải có ngắn, hoặc có luôn luôn mà thường được mới, thì làm thế nào cũng phải đem tai-mắt phần nhiều người làm tai-mắt của mình, khiến mình ngồi một xó mà biết truyện mọi nơi, ở một mình mà thành ra giao-thiệp với cả mọi người. Bởi đó mà tri-khôn biết suy-nghĩ ngũ-quan biết cảm giác, để nuôi não tủy thì não-tủy khỏe-khoắn, để nuôi khí-phách thì khí-phách mạnh-mẽ. Suy cái công-dụng ấy, đó là một cái trường-học tự nhiên, một cái giáo-đường giảng-đạo, một cái ấm-nhạc tự-do, một cái phong cảnh đẹp của người xem tranh vẽ, một cái sơn-thủy thơ-từ của bậc tao-nhã, một cái kinh-điển chứng-cớ của nhà khảo cứu ; đó tức là cái tranh vẽ, cái khúc ca, cái rừng xanh núi đỏ, cái truyện lạ lời mới, như là ánh-sáng sắc-đẹp ngày có, tháng có, để mà làm những đồ tầm-bổ trong bữa tiệc của ngàn, vạn, ức, triệu con-người.

Vậy thì lại phải lập một cái trường để chế-tạo những đồ tầm-bổ linh-hồn, thâu lấy những vật-liệu ấy, xét xem những vật-chất ấy, khiến cho những kẻ được hưởng-thọ những vật ấy không còn có một chút vi-trùng độc nào cả, mà lại mỗi lúc thường có những đồ ăn mới-mẻ thêm ra.

Đã có cái trường để chế-tạo đồ tầm-bổ linh hồn ấy, thì chế-tạo được thứ nào ắt là những thứ ngon-lành, ích-lợi, mới-mẻ luôn-luôn, rất hiệp với cách vệ-sanh của linh-hồn.

Hèn chi mà ai cũng tranh nhau để tìm lấy, mua lấy, dùng làm một thứ đồ ăn để bổ não-tủy, chiêu linh-hồn !

Đồ ăn ấy là cái gì ? Là tờ *nhựt-báo*.

TIÊU-ĐẦU

THÔNG BÁO

(*Informations*)

ĐÔNG-DƯƠNG

Indochine française

Giá bạc (*Taux de la piastre*)

Janvier	19	20	21	22	23	24	25
Hãng Bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr. 2 30	fr. 2.30	fr. 2.30
Hãng Hồngkong Shanghai					2 30	2.30	2.30
Hãng Chartered Bank					2.30	2.30	2.30
Kho Nhà-nước	2.30	2.30	2.30	2 30	2.30	2.30	2 30

Giá lúa mới (trả bao lại) 2$50 tới 2$55

Nam-Kỳ

Mới tới. — Ông Phạm-duy-Tốn là vị trợ-bút của bổn-báo *Đông-dương-tạp-chí* và *Trung-bắc-tân-văn* ở Bắc-kỳ mới theo bổn-quán chủ-nhơn vào Saigon giúp việc.

Bổn-quán xin chúc mừng ông Phạm-duy-Tốn mới đến Nam-kỳ đôi chút bình-an. Thính thoảng ông Phạm sẽ viết một vài bài vào báo *Lục-lỉnh-tân-văn* để giúp vui cho đồng-bang.

⁂

Chợ-đêm. — Năm nay, mấy ngày chợ đêm áp lễ Tết thiên hạ đi chơi cùng đông đảo như mọi năm. Con buôn chưng ra bán đủ thứ hàng hóa và kỷ hoa dị thảo ; cơ hội ấy mà khách nào bữa khai tân thị vậy. Trong chợ, trên trần-nhà có treo nhiều ngọn đèn khí chiếu yên sáng tỏ rạng, cùng có xen lộn nhiều ngọn đèn xanh coi cũng thú vị. Từ 9 giờ tối đến 2, 3 giờ khua khắp chợ sáng rỡ như ban ngày, thiện nam tín nữ giập-điều, tây, nam, chà, khách đủ mặt, kẻ đi mua đồ tết, người rảo bước xem hóa-hàng. Thỉnh thoảng nghe tiếng pháo nổ góc nầy rồi tới góc kia ; ấy là đám trẻ con lén mặt lính tuần-cảnh đốt xỉ ti cây pháo cho thỏa dạ trông ước ; cũng khắp chợ nghe những tiếng nói om sòm chẳng ngớt, những kẻ qua lại kẻ thị gánh đồ hóa-thực để cụ bị ba bữa tết, người thì bưng rổ đồ vật mua về dưa ông Táo, khuya chưng dọn trần thiết cho thanh lịch trong nhà.

Mấy bữa ấy ban ngày thì những nhà buôn khách các nơi như là ở Châu-thành Chợlớn đều giăn cờ ngũ sắc thượng lên trước hiệu tiệm như mấy bữa ăn mằng lễ Trung-hoa-cộng-hòa dân-quốc. Còn tại các nơi Tòa-bố cùng nhiều nhà trong đàn cũng thượng cờ tam sắc của Đại-pháp trong ba ngày nguyên đán ấy.

⁂

Lời nhắn với hành khách. — Sở xe lửa Đông-dương truyền rao cho thiên hạ đặng hay, tại nhà giấy Saigon, sở xe lửa đã sắm có thâu dụng dân (cu-ly) để mà chở chuyên những đồ hành lý của bộ hiền lên xuống xe lửa.

Mỗi lần chở lên xe những (Bagages) đồ hành lý của bộ hành hạng tư, thì thâu từ 0$10 (một cắt) trở lại.

Còn những gói, xách, của bộ hành hạng nhứt, hạng nhì, hạng ba, thì không ăn tiền.

Có dân (coolies-porteurs) mang thẻ nơi cánh tay, sẵn dùng về công việc chở chuyên ấy.

Cu-ly nào là khác cùng là người nào không có giấy thì không đặng phép sắp nhập trà trộn vào.

(*Lời nghị* ngày 18 tháng hai Langsa 1904) Những Cu-ty của sở thì đặng phép chực nơi thềm nhà giấy mà chở chuyên đồ đạt lên xuống xe lửa, kỳ dư những cu-ly nào là khác cùng là tôi tớ của bộ hành cũng chẳng đặng phép sắp trộn vào.

⁂

Tù làm dữ.— Tuần lễ rồi, nhơn vì cận ngày in nhựt-trình, bổn-quán nói lược qua ít đều về vụ tội nhơn bị xử tử bành hung đâm một người lính coi khám langsa và một người lính sơn-đầm langsa đồ ruột, và bổn-quán hứa kỳ nhựt trình nầy sẽ thuật lại đủ đều cho chư công tường tất, thì bổn quán không dám sai lời.

Sự tích như vầy :

Tên Châu-Sem là người dân Cao man bị tòa Đại-hình xử tử, và định giải nó về Cần-thơ mà xử trảm. Vậy trong ngày mồng 5 Février nầy, hồi 5 giờ rưỡi ban mai, có 2 vị lính sơn-đầm, là ông Kirsin và ông Dehoux, phụng mạng vào khám đường dẫn tội nhơn ra xe-lửa Mỹtho giải về Cầnthơ. Xe lửa chạy đúng 6 giờ rưỡi mà hồi lính sơn đầm vào khám là 6 giờ thiếu một khắc.

Trong ngục-lính có hai người lính langsa canh khám tên là M. Monéglia và M. Lerouge vào khám coi cho người ta thảo cùng cho hai đứa tội nhơn bị án tử là thằng Châu-Sem và thằng Tiên.

Hồi mở xiềng cho hai đứa nó, thì bộ chúng nó ở yên, khi xiềng sút ra rồi, thằng Châu Sem liền rút trong mình một miếng sắt nhọn thường hai đầu mài bén như dao nhằy tới đâm ông Monéglia trúng nhằm bụng lỏi ruột, Khi ông Monéglia vào khám thì có một người annam theo cầm đèn. Thằng Châu-Sem vừa tỏ bộ làm dữ, hai người liền hô cứu tử om sòm. Hai người lính sơn đầm nghe la, thì ông Dehoux chạy lại đóng cửa sắt phía trước lại, còn một người nữa chạy về sở san-đầm kêu lính thêm.

Nhưng mà rủi cho ông Dehoux mắc lo vội vã chạy lới chẳng để phòn ?, thằng tội xiềng một cùng với tên Châu-Sem là thằng Tiên chạy ra cầm miếng sắt nhọn thủng đâm trúng ông Dehoux lũng bàn tay bên nầy thấu qua bên kia, xỉ ông đưa tay ra mà đỡ mũi nhọn con tay mà thì rút súng lục liên ra mà bắn 4 phát. Vì trớn chạy mạnh dung mau nên hai đàng đều tộ nhào một lượt. Tên Tiên chồi dậy trước cầm mũi nhọn đâm luôn ông Dehoux một mũi rất sâu, huyết lưu mãn đại, song ông Dehoux cũng gượng đứng vậy cầm súng bắn cho đến hết bị nạp. Thằng Tiên nghe tiếng súng nổ liền bỏ mà chạy.

Tên Tiên nầy cũng sát nhơn, mà nhờ tòa đại-hình rộng lòng không xử tử, làm án đày chung thân khổ sai. Hồi nó ở Côn-nôn mà gởi về khám đường Saigon, thì nó âm mưu với vài tên tội giết thác hết một người lính annam coi khám tên là Bằng và toan sát hại đến ông Santou là người cai ngục hình.

Khi ấy những lính coi khám nghe tiếng súng nổ liền chạy tới, lính tây canh trước cửa cũng vác súng giắt lưỡi lê chạy đến. Hai tên phạm nhơn thoát ra khỏi ngục chạy khắp nơi trong nhà cùng ngoài sân kiếm đang mà thoát nạn. Tức thì quân linh liệu phương nã trốc hai đứa sát nhơn ấy kia. Người lính sang-đá bắn trúng thằng Châu-sem nhào xuống đất, còn thằng Tiên chạy lên thang lầu kiếm ngã thoát thân bị bắn một mũi tê-nhào xuống chết lươn.

Lính sang-đám thấy thương tích nhẹ, quan tra-án hỏi bằng mấy đều cần thì ông đáp từ lại ngay.

Còn ông Cai-ngục Monéglia thì nằm yên một bề không nói đặng một tiếng. Các quan thầy thuốc chưa đám chắc là cứu tử cùng không.

Ông quan quản lý sở san-đầm xin với chánh-phủ ban mề đay công cho linh Dehoux.

Qua đến 11 giờ trưa quan Nguyên-soái Nam-kỳ có đi với quan quản lý phòng văn là M. de Cappe đến nhà thương linh thăm hai người tây ấy. Quan Nguyên-soái hỏi hàn các quan lương-y cho biết thương tích trong hệ thể nào. Thì mấy ông lương-y chẳng dám nói quyết bề nào.

Còn từ thì của hai tên tù kia thì người ta khiên ra ngoài nhà mồ ở trong Nghĩa-địa người A-đông.

Bổn quán chúc cho hai viên chức mau qua khỏi nạn nầy.

Bắc-Kỳ

Quan Toàn-quyền mới. — Ít lâu nữa đây xứ Đông-dương sẽ thấy quan Toàn-quyền mới sang kiêm-trị xứ nầy, lại có ông quan hai Langlais theo hầu quan Toàn-quyền và sang giúp việc nơi Toàn-quyền phủ.

Ông Tham-biện Monnier sẽ phải đi giúp việc nơi phòng văn quan Toàn-quyền Roume. Ngài đã thập tháng tàu đó ở Tourane với ông Bosc qua Singapore tiếp rước quan Toàn-quyền.

ÂU-CHÂU (Europe)

Pháp-quốc (*France*)

Gọi quân. — Quan lính đòi 30 vạn lính trẻ đúng 18 tuổi là những lính qua đến năm 1916 đúng hạn tăng binh phải đến phòng mộ binh cho quan lương-y khám nghiệm kể từ bữa 20 Décembre 1914 trở đi. Định qua đến tháng Mars tới đây sẽ chấm lính phòng tới tháng Juillet có cần dùng thì sẽ ra chiến địa.

⁂

Thành Reims tái sanh. — Nhà-nước đã đặt lại các đường giây thép thông thương qua lại thành Reims và 18 sở ở lối chung quanh, ngoài thành phố mở cửa làm việc như thường.

⁂

Hãng Louvre giúp tiền tế cấp. — Hãng Louvre nhơn lúc giặc giả không trả tiền công cho những bon thợ thầy, song cho vợ mấy người ấy mỗi người mỗi ngày 2 quan tiền, còn con cái những người ấy thì được lãnh 1 quan năm. Mỗi tháng hãng phải trả 60 vạn quan tiền.

⁂

Lời khai của một tên tù Đức.— Có một tên Đức viết thư về nhà cáo mấy lời rằng

« Nhà thương Saint Joseph,

« Caen, 10 Novembre.

« . . Phần tôi cũng là mang ơn với thần hộ vực cuộc chiến tranh lắm đó. Hôm ngày 22 đây, tôi bất hạnh mà bị trương tích ở trong trận đánh nhau tại Dixmude ; nhờ có hội Thánh-giá-đỏ Bỉ và Langsa đến cứu cấp. Họ điện tôi về nhà thương thành Calais cho ở đó đôi ngày, rồi chở tôi qua thành Cherbourg, lên xe lửa thẳng đến Caen. Đọc đàng xe lửa, bà tánh rất hảo tâm đem đến cho tôi đồng những là trái cây, rượu, bánh, mức, và nhiều món hỏa thực khác. Tôi cùng mấy anh em bạn linh xem ra như đi ngang qua Đức-quốc chớ chẳng phải vào Pháp-địa cho đặng ở tù.

« Cuộc điều dưỡng bịnh nhơn trong nhà thương tôi ở thiệt rất tử tế, đồ ăn uống ngon lành ; hễ sớm mai thì điểm tâm bánh mì cà phe, trưa thì dùng xúp khoai, thịt, rau, đậu cùng bánh rượu ; chiều lại cũng ăn xúp, khoai đậu, rượu, bánh. Thiệt chúng tôi là phận phò lỗ mà được ăn no ngủ kỹ mọi đàng. Các bà-phước dường như mẫu hà lãnh nuôi riêng một tên phù lỗ vậy ; bởi ấy chúng tôi sung sướng cũng như hồi ở trong gia-đình. Tôi cùng ông quan hai cai-cơ với một thầy đội được phước ở cùng nhau một nhà thương.

Cảnh thành Calais rất thanh lịch ; mặt trời chiến giọi bao quang trót cả ngày, nhờ đó bịnh nhơn mau vượng sức. Vậy tôi ước ao cho mọi kẻ bị thương cũng được như chúng tôi đây vậy. »

Đức-quốc (*Allemagne*)

Vậy lương

Khán quan nên học khoản nầy cho biết quân Đức nó dùng phương thế nào để tải lương thảo, đọc rồi suy nghĩ mới rõ là

chúng nó khỉ sự thiếu của ăn; mới đây có xảy ra một việc đệ tiện là có nhà buôn kia ở thành Copenhague đang chở trữ 1 tàu lúa mì bên Huê-kỳ gần chở đến. Tàu đó ấy của người Huê-kỳ, ông chúa tàu đốc lịnh chở lúa ấy đến thành Skavanger (về xứ Nor-vège) dặng lãnh lính mới sẽ đay đi đâu Tàu vừa đến nơi, xảy có lịnh truyền cho quan chúa tàu phải thay đổi cờ quốc-kỳ mà kéo chạy tới Stettin. Ông chúa tàu chối từ không chịu thi hành lịnh truyền. Song ông cứ chạy ngay qua thành Copenhague theo lẽ xưa nay. Ấy là quân Đức bày mưu dàng giựt lúa mì của Huê kỳ mà nhờ chi khi lương thiện của ông quan chúa tàu thì chúng nó phải trông.

Đức bày binh thơ đồ trận để đánh Nga. — Đức bày ra trận đồ mới để đánh với Nga như vầy: những quân Đức đóng trong miền Varsovie thì đào hàng theo binh thuyền nách mà cố thủ và cự đương với quân Nga cho lâu ngày. Chúng nó quyết định đánh quân Nga trong tỉnh Bukovine và quân Serbes đang đẹp yên giặc dưới hướng nam cho xong đã. Đức đã sai qua một đạo binh 40 vạn người đóng bên tỉnh Bukovine, đạo binh thứ nhì là 30 vạn người, và nhiều quan tướng quân đóng trại ở miền Temeshvar.

Ai-cập (*Egypte*)

Ai-cập-quốc chịu quyền Bảo-hộ của Anh-quốc. — Có tin bên nước Ai-cập cho hay rằng: có 4 ngàn người nước Anh (Anglais) và 1 vạn người Australiens như nước mới chiếm được đọc theo kênh Suez. Số binh Ai-cập là 18 ngàn người; các quan thì là người nước Anh mà thôi, phần đông trong đàn Ai-cập tỏ lòng làm phần, nhà nước đã ba ngục hết 4 ngàn người. Trong cả nước Ai-cập đều yên tịnh và đã chịu quyền Bảo-hộ của Đại-Anh rồi.

I-đại-lợi (*Italie*)

I-đại-lợi ghét Áo-Đức. — Có tin nơi thành Milan bảo rằng nước I-đại-lợi không chịu nạp dụng những tiền lạc-quyên để chẩn thi cho các kẻ bị đại-hoạ hồi đất động vừa mới rồi.

Lại có tin thành Rome nói dân dân nước I-đại-lợi mang lấy họa nầy thì lòng dân với việc chiến tranh chẳng hề đổi xa, song lòng ái quốc càng ngày càng ra mạnh thêm.

Áo-quốc (*Autriche*)

Đức cứu-viện nước Áo. — Đức-quốc định gởi sang Áo-quốc 50 vạn binh dặng giúp Áo chống đường Nga tiến bên miệt thành Budapest.

Thổ-nhĩ-kỳ (*Turquie*)

Lòng tàn-nhẫn. — Quân Thổ-nhĩ-kỳ mới bắn chết ông quan Tổng trấn ba-tư (perse) cai trị xứ Sajbalak và quan Tổng-trấn xứ Maragha trong tỉnh Azerbaïjan, lại thiêu sống một người dân nước Arménie với hai tên Nga.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Trung-quốc (*Chine*)

Đức-giám-quốc đọc báo. — Mới đây Đức-giám-quốc Viên-thế-Khải định phân giờ để đọc báo. Mỗi bữa, ngài coi đủ thứ nhựt trình, mà nhứt là ngài thích coi những bài vở trích lục chư báo van bang mà đăng vào nhựt trình Tàu. Ngày nọ ngài đọc một tờ nhựt trình người quốc thấy một khoản luận về cuộc âm mưu tạo phản của đảng cách-mạng càng ngày càng ra mạnh mẽ tại Kai-fong, thì lập tức ngài đay quan Thượng-thơ tư điền-tin cho quan Đô-đốc tỉnh Hồ-nam hay tin ấy. Đức-giám quốc ngài không hề chịu bỏ qua những tin tức, các lời bàn luận có quan hệ đến nước Trung-hoa và nước Nhựt-bổn.

* *

Tân Sứ-thần Đức. — Quan tân Sứ-thần Đức bên Trung-hoa mới sang đến Bắc-kinh hôm tháng giêng tây, chư viên quan Đức ra nhà giấy xe lửa nghinh tiếp Sứ-thần. Cũng có nhiều người Huê-kỳ đư vào cuộc nghinh tiếp ấy, bản thành Bắc-kinh lấy làm lạ và đi nghi lắm.

* *

Quân Đức bên Quảng-đông. — Sở *Impérial Merchand Service Guild* có tiếp được tin của nhà đại-biểu tại tỉnh Quảng-đông cho hay rằng: Tuy là Chánh-phủ Hồng-kông đã đuổi dân Đức ra khỏi xứ, mà cũng còn sót lại một đám Đức chen lộn vào mấy sở Thương-chánh của Tàu, chúng nó hề đến giờ làm việc thì thừa dịp ấy mà đòm hành những tàu của Anh. Ở lẽ Chánh-phủ Trung-hoa đã lo phòng ngừa việc ấy cho khỏi sanh sự.

Chánh-phủ Anh tuy không có quyền mà đuổi lũ quân Đức đang ngụ tại Shameen mặc dầu, vậy có tin của nhà đại-biểu hãng *Guild* nói có 1 trăm rưỡi lính tinh nguyện ở tại Hồngkông đi đến nơi ấy mà đuổi quân Đức và quân Áo ra khỏi đất Tàu.

Nhà đại-biểu sở *Guild* cũng thêm lời rằng: quan-sứ Đức tại Shameen mới mua một sở báo của người Tàu ở tại Hồng-kông; báo ấy đăng những bài vở giáo nhục người nước Anh, lại rao rằng những người Đức bị giam tại Hồngkông mỗi ngày lãnh được 3 đồng su để nuôi mình, thì còn sướng hơn đám lính tinh nguyện Anh ấy.

Báo nầy hằng rao tin quân Đức thắng mà quân Anh-I-hập thì bại. Kinh thành Paris bị bắn nát, nước Anh đã mất nhiều tàu buôn.

Nhà đại-biểu sở *Guild* nói quyết rằng: Người Tàu thấy các hãng buôn của Đức bị đóng cửa hết, thì không thèm để đến những tin đồi giả mới nói đó.

* *

Ông Nguyễn-phúc-Thuyết tiên-du. — Từ mấy lâu nay người Trung-kỳ hằng truyền-khẩu với nhau rằng: Ông Nguyễn-phúc-Thuyết nguyên Phụ chánh nam Triều là người trướng sanh bất tử, bằng như có chết, thì ngày kia sẽ sống lại trở về thủ-lãnh đảng Cách-mạng bên xứ Đông-dương là hưởng Nam đất Tàu.

Vậy mới đầy đầu Trung-kỳ đồn ông Nguyễn mới tiên-du trong năm 1913; họ nói nguyên trong năm 1889 ông Nguyễn bị cầm tù tại tỉnh Liên-châu bên nước Tàu, rồi sau đời qua tại tỉnh Triều-châu gần tỉnh Quảng-đông.

Nhưng có tin rất chắc chắn quả quyết ông Nguyễn-phúc-Thuyết xưa nay có tiếng trướng sanh, đã lâm bịnh mà chết ngày 28 tháng juin năm 1913.

(*Dịch báo Journal de Pékin ra*)

Bắc-Kỳ Ngôn-Luận

(*Paroles du Tonkin*)

Bổn-quán mở riêng một mục nầy, để dăng lục những bài ngôn-luận hay của bảo quốc-ngữ ở Bắc-kỳ. Bổn-quán xin cứ để y nguyên-bổn các bài độ, dăng cho chư Khán-quan hiểu biết những cách nói của đồng-bang xứ Bắc, và mỗi khi có tiếng nào mà người trong nầy không quen, thì xin chú-dẫn ở cuối bài.

Chơn Ái-Quốc

(*Le vrai patriotisme*)

Cuộc chiến-tranh ở bên Âu-châu bây giờ khiến cho ta thêm kinh, thêm phục cái lòng nhiệt-thành ái-quốc của dân mấy nước Đồng minh.

Kể hàng triệu con-người đành bỏ cả sự vui vẻ sung-sướng, công-việc làm-ăn mà nô-nức (1) kéo nhau ra chốn mũi gươm hòn đạn; chi vì một tấm lòng yêu nước cho nên xông-pha nguy-hiểm, liều sống cố chết mà chống-giữ bờ-cõi đất nhà, bình-vực lợi-quyền danh-dự của nước.

Ấy, quốc dân các nước đồng-lòng như thế đấy. Rất là thay là: những kẻ ngày thường vẫn hay giữ chủ nghĩa phản-đối với Chánh-phủ, mà đến bây giờ cũng bỏ hết ý-kiến riêng, đem mình ra để giúp việc chung của Nhà-nước. Lòng nghĩa-khí như thế ấy mới là đáng khen!

Kìa như bên Đại-Pháp it lâu nay, dân trong nước thường có những ý-kiến không đẹp (2) với nhau, kết thành bè-đảng (3), đến nỗi người ngoài thiển-nghĩ, tưởng là lòng dân chia-rẽ, dẫu có nước nào sanh-sự thì cũng khó lòng mà chống-cự nổi. Nhưng đến khi xảy ra việc nguy giặc Đức, thì kẻ trên người dưới, cả nước đồng-lòng, cùng nhau kéo ra đánh giặc. Cả đến những người thủ-xướng xã-hội-đảng, bãi-binh-đảng, bây giờ cũng vác súng đeo gươm, nhảy ra chiến-trường cả.

Ở bên nước Anh, thì tỉnh dân Ái-nhĩ-lan (*Irlande*) mấy năm nay, lấy một chánh-sách tự trị phản-đối với Chánh-phủ; dân đang ồn-ào (4), lính nhứt sắp-sửa gây nên một mối nội-loạn. Thế mà đến lúc Nhà-nước có việc chiến-tranh, thì những đảng phản-đối cũng dành lòng dẹp nội bất-hòa, cùng nhau xoay ra chống-cự với nước cừu-địch.

Còn như ở nước Nga, thì bọn thợ-thuyền sắp-sửa nổi việc đình-công; đảng Cách-mệnh cũng lăm-le toan gây sự loạn. Bỗng ở ngoài bờ-cõi có giặc, tức thì kẻ sang người hèn, lại cùng nhau chen vai đứng sắp hàng dưới cờ-hiệu của nước nhà.

Xem như thế đủ biết lòng dân các nước văn-minh, ai ai cũng đều lấy việc yêu nước làm quan-trọng lắm.

Ta nên kính phục nghĩa-khí ấy, mà cũng nên lấy đấy làm gương để noi theo bắt-chước.

Nước Nam ta nhờ có Đại-Pháp bảo-hộ, bấy lâu nay được hưởng cuộc thái-bình, chưa từng mắc phải sự khó-khăn (5) như việc các nước Đồng-minh bây giờ.

Vậy thì dượng cơ-hội nầy, ta thử hỏi ta xem: lòng ta yêu nước có được nhiệt-thành bằng lòng của dân các nước ấy hay không?

Vì bằng ta thật thết lòng yêu nước ta, thì ta phải biết rõ cái chủ-nghĩa sự yêu nước của ta là nên thế nào. Vậy tôi xin đem lời ông Tân-Ngã đã nói ở trong báo *Công-thị*, đăng sau nầy, để mọi người cùng xem hoa may có nghĩ ra được điều hay nào nữa chăng.

PHẠM-DUY-TỐN.

* *

Thế nào là yêu nước

(*Comment doit se comprendre notre patriotisme*)

Trong một quả-đất (6) biết bao nhiêu là nước; trong một nước biết bao nhiêu là người; người nào cũng lấy nước mình làm trọng, thì thành ra một cái bụng yêu nước. Nay, hãy thử đem hết thảy mọi người ở trong thế-giới ra mà hỏi. Trừ những người máu-lạnh không có tư-tưởng gì, không kể; còn thì chẳng ai là không biết lấy hai chữ *yêu nước* làm một cái nghĩa-vụ của mình.

Nhưng mà đã gọi là yêu nước, thì trước hết nên xét tình-thế nước mình mà nghĩ sẵn xem địa-vị nước mình sau nầy ra thế nào, thì mới dinh được cái mục-đích yêu nước làm được cái công-việc yêu nước, rồi có ngày mới noi tới được cái bụng hi-vọng yêu nước của mình.

Nếu chỉ yêu hão yêu huyền (7), một người xướng cản (8), trăm người đua theo; đông một tí (9), thì khảo (10) nhau rằng: *Yêu nước! Yêu nước!* mà không biết yêu nước thì làm ra thế nào.

Tôi chắc rằng như thế thì chỉ tổ-nghề hại nước thôi, chứ chẳng nên công-việc gì cả.

Cái vấn-đề to-tát (11), của chúng ta ngày nay cần phải giải quyết là cái gì? Là cái nghĩa thứ nhứt trong sự yêu nước của chúng ta.

Muốn biết cái nghĩa ấy, thì hãy đem nước cũ của ta ra mà xem: chánh-giáo sai lầm thì nhân-tâi hỗng; tập-nhiễm hủ-bại thì phong tục suy; nông-công vụng-dại thì dân-sanh khốn. Nước như thế mà ở vào cuộc đời cạnh-tranh ngày nay, thì phỏng có độc lập được, hay là không độc-lập được, chẳng đợi phải người thông-minh mới biết rõ.

Vậy thì muốn yêu cái nước như thế, nên phải làm thế nào? Tôi nghĩ chỉ có một câu rằng: nước bởi dân mà ra; phàm những bọn yêu nước, nên khảo-cứu về cái vấn-đề mở-mang sự ích-lợi cho dân. Mà muốn nói được cái chủ-nghĩa ấy, tất phải nhờ có chánh-giáo hoàn-toàn để dạy-bảo cho ta, cứ theo thứ-tự mà mở-mang dân-dân, thì chẳng khó-nhọc mấy mà được nhiều công-hiệu. Sự chánh-giáo hoàn-toàn bây giờ thì không đâu bằng nước Đại-pháp; mà nước ta quan-hệ ở thế-giới bây giờ cũng không đâu bằng nước Đại-pháp. Nhờ được một nước đáng nhờ, để mà mở mang sự ích-lợi, để mà giữ lấy giống-nòi và bờ-cõi một cái nước nhỏ-mọn của mình, chẳng phải là một cái chủ nghĩa thứ nhứt không còn gì hơn nữa của ta, hay sao?

Nhưng mà tôi thấy những ông yêu nước bây giờ lại làm trái mất cái chủ-nghĩa ấy. Đã trái cái chủ nghĩa ấy, thì các ông hẳn cũng có một cái chủ-nghĩa khác, để mà mong-đợi kết quả về sau. Song cái chủ-nghĩa các ông phải, hay là trái, tôi chẳng hỏi chi vội. Hãy thử đem những công-việc của các ông làm mới rồi ra mà xem, thì phỏng có ích-lợi cho dân, cho nước, được chút nào không? Mà người chết không biết bao nhiêu nữa! Người phải tù không biết bao nhiêu nữa! Chẳng hóa ra mình làm hại mình hay sao?

Giả-thử (12) chỉ hại một thân mình thì cũng chẳng kể chi, nhưng vì cớ ấy mà khiến cho Chánh-phủ sanh ra một lòng ngờ-vực, quốc-dân gây ra một chữ sai-lầm; đến nỗi những người có kiến-thức ở trong nước, muốn học mà không dám nói học, muốn buôn mà không dám nói buôn, thật là một điều đáng thương lắm!

Than ôi! Nước là gì? Nước tức là dân. Muốn yêu nước thì phải yêu dân; muốn yêu dân thì phải yêu người biết bình-vực cho dân. Nước Đại-pháp bây giờ là một người bình-vực cho dân ta đó. Vậy ta muốn yêu nước ta, thì tất-nhiên ta phải yêu nước Đại-pháp.

TÂN-NGÃ.
(NGUYỄN-BÁ-TRÁC).

(1) Nào-nức.
(2) Hiệp.
(3) Phe-đảng.
(4) Chộn-nhộn.
(5) Khốn-khó.
(6) Trái-đất.
(7) Yêu liều yêu lào.
(8) Hô hãy.
(9) Một chút.
(10) Mách-bảo.
(11) To-lớn.
(12) Giả-như

TRÍCH CẨM TẠP BIÊN

(*Mélanges littéraires et Scientifiques*)

NGUYỄN THẢO KHẢI CƯ CÔNG THẦN LIỆT TRUYỆN

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

4. — Nguyễn-hoàng-Đức

Quan Nguyễn-hoàng-Đức, người Kiến-hưng tỉnh Định-tường, (Mỹtho) Nguyên trước họ Hoàng, sau vua ban cho quốc tánh mới cải là Nguyễn-Hoàng thị; tổ phụ ngài trước cũng đều làm cai-đội phụ tá Nguyễn triều trong cơn lỵ loạn. Hoàng-Đức trang mạo anh hùng, sức mạnh hơn chúng, nên dương lúc ấy người ta gọi rằng hổ-tướng. Ban đầu theo làm thuộc hạ Đỗ-thanh-Nhơn, sau Thanh-Nhơn bị tội phải chịu điển hình, Nguyễn-hoàng-Đức riêng nhớ ơn vua giãn dụng.

Qua năm nhâm-dần (1782) Tây sơn xâm nhiễu, vua ngự qua giồng Lữ, Hoàng-Đức đi theo hộ giá. Vừa gặp binh ta thắng trận, đuổi giặc đến Trấn-định, Hoàng-Đức làm tiên-phong, Tôn thất Cốc trung-quân, đem binh đông đôn tại ngã tư sông lớn. Khi ấy giặc lên là Huệ bái liệt thủy trận, đánh đuổi binh vua trở lại, rồi ngựa vua sa té trong sình, Hoàng-Đức dở vua lên bờ, rồi kéo ngựa ra, ngựa chưng không chịu đi, Đức phải lấy tay mà đánh mới lánh xa khỏi giặc, Lại có một đêm vua ngự ghe cùng Hoàng-Đức, người dưới ghe tâu rằng trước mặt thấy buồm của giặc rất nhiều, xin vua lên bờ mà tránh. Đức lại tâu rằng trong sông nhiều sấu, xin hãy chờ xem hư thiệt lẽ nào rồi sẽ tính. Đến chừng ngó kỹ lại là một bầy cò ngủ trên cây, chớ chẳng có giặc. Lúc ấy vua ở dưới ghe rất là mỏi mệt, bèn gối trên bắp vế Hoàng-Đức mà nghỉ, Đức thức vậy sáng đêm đuổi muỗi, không hề nhắm mắt. Bởi vậy cho nên vua thường khen ngợi tất đa trung thành, vì với tôi xưa đêm tuyết che màn (1) nào đâu thua sút.

Năm qui-mão đánh trận Đồng-tuyên thất lợi, Hoàng-Đức cùng năm trăm người thuộc hạ đều bị giặc bắt. Nguyễn-văn-Huệ thương người đồng tướng, bèn đem về thâu dụng. Song Hoàng-Đức nắm giữ trung thành, một lòng trông chúa, toan chước thoát mình, mà chưa tiện bề xa lánh, thì lấy làm phần hổ vô cùng. Vậy nên bạn đêm đương ngủ trong quân Văn-huệ xảy dậy mắn chưởi giặc Huệ vang dậy, tướng giặc thấy đều muốn giết; mà Văn-huệ lại bảo rằng kỳ mới bơ thờ, chẳng làm tội. Huệ lại đem cho vàng bạc rất nhiều, dặng có mua lòng, mà Hoàng-Đức cũng chẳng hề sai chạy.

Năm bính-ngọ (1786) đi theo Văn-huệ ra đánh Bắc-thành, trở về ở lại Nghệ-an; vừa gặp trấn thủ Nghệ-an, Nguyễn-văn-Duệ là tướng của Nguyễn-văn-Nhạc, nên chẳng đành theo Văn-huệ. Lúc bấy giờ Hoàng-Đức dòm thấy cơ quan mới đối Văn-duệ, bảo đem binh đi đường thương-du lên về Quinhơn dặng hội binh cùng Văn-nhạc. Duệ nghe vậy tin theo, bèn đem năm ngàn binh đi đường sơn lộ và khiến Hoàng-Đức đi trước. Đi dặng một tuần dư, Đức bèn sai người trở lại tạ ơn Duệ mà nói rằng: « Đừng hảo kiết lai vi chúa nầy, « nay Đức đây chẳng quên chúa cũ cũng « như tướng quân còn nhớ Tây sơn. Vì lai « chúa cũ ta đây là chơn chúa, mạng trời

(1) Vua Thái-tổ nhà Nguyễn thất trận, vừa gặp trời tuyết, lớn ban đêm ngài ngủ trong chăm, thì tôi người là Mộc-ba-Lê, cùng Bắc-nhứt-Mộc lấy nệm mà che cho người, từ đầu hôm đến sáng không hề dời bước.

— Cha chả! Con có sổ sữa dữ hè!
— Là tại mỗi ngày tôi cho nó uống sữa hiệu **LA PETITE FERMIÈRE**.

COGNAC, DENIS MOUNIE & Cie

CỬA HÀNG

SAIGON
38, Boulevard Charner

BERTHET ET CHARRIÈRE & Cie

SAIGON
38, Boulevrd Charner

RƯỢU
COGNAC hiệu MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET nầy dựng trong chai lớn cùng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gần nơi nút, có một cái nhãn ba màu như CỜ TAM SẮC VẪY

Hãy lấy hiệu rượu thiệt đó

Rồi đó Cognac Moyet là một thứ rượu thiệt ngon, chớ không phải như mấy thứ rượu khác kêu là rượu Cognac đó đâu.

Nay vì bởi mỗi cám không cho kêu mấy thứ rượu đó bằng rượu Cognac vì nó làm cho người nào uống nó phải mang bịnh mà chớ.

Chữ COGNAC viết nhơn mấy trên đây thì để chứng rằng rượu hiệu của chúng tôi là thượng hạng.

Hãy thử 1 chai rượu Cognac Moyet thì biết!

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống nó thì mau tiêu lắm.

Khi nào mệt dùng một ly nhỏ thì chắc khỏe liền trong chốc lát.

Nhắc lại mọi đều là rượu Cognac Moyet rất trong sạch nhiên hà trong rả hoàn-cầu ai biết khi ăn nóng đều đồng mê.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

CÓ BÁN SỈ TẠI HÀNG
Union Commerciale Indochinoise
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34
SAIGON

THUỐC ĐIẾU MÉLIA
Hiệu "MARINA"

Bán từ gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 điếu đầu có thoa keo. Ở ngoài lại có bao một tấm giay mỏng, để đăng cho khỏi ướt thuốc; trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiệt ngon vấn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc "MARINA" đó lắm.

Đâu đâu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nho nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON — 34, Bd Charner, 34 — SAIGON

LUC SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE

RƯỢU
CHAMPAGNE MERCIER

đon tại thành Epernay bên Pháp-Quốc là sơn trang nhà danh vương đông chiếu, mà đem ra mời thế rượu rất ngon trên đời.

Kỷ đấu sản phẩm hàng MERCIER cùng đồng phẩm thượng hạng khác đã nhiều về đường. — Rượu nầy mỗi năm bán hơn

15.000.000 CHAI

Huy nó cho đặng chai có nhãn màu vàng chói chan. Hàng yến sao cũng có bán

SAIGON — 34, Bd Charner, 34. — SAIGON

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

Gouvernement local (Cochinchine)

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 23 janvier 1915.

Tên Phan-văn-Kiềm, dưỡng bịnh nhơn thì sai hạng ba tại nhà thương Choquan đặng phép nghỉ thêm ba tháng mà dưỡng lực, hưởng nửa phần lương.

Vì lời nghị quan quyền Tổng-thống coi Đông-dương ngày 13 janvier 1915.

Các viên quan Bổn-quốc kể tên ra sau nầy đặng hưởng phần hưu trí, vì giúp việc nhà nước đặng lâu năm.

Ông Lê-quang-Hiển, Đốc phủ-sứ.
Ông Nguyễn-quang-Tu, Chánh-tổng nhứt hạng.
Ông Khổng-văn-Ninh, Quản vệ hủy,
Ông Trần-văn-Lục, Quản nhứt hạng.
Ông Võ-văn-Dung, Phó quản nhứt hạng.

Các viên quan nầy thôi đứng vào bộ các viên chức giúp việc nhà nước nữa, kể từ ngày 1er janvier 1915.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 22 janvier 1915.

Chấp đơn xin thôi của tên Dương-văn-Sỹ, dưỡng bịnh nhơn hậu bổ giúp việc tại sở chưởng-đậu du phương.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 23 janvier 1915.

Chấp đơn xin thôi của thầy Lê-minh-Thiện, thơ ký ăn tiền ngày sở Tân-đáo, kể từ ngày 1er janvier 1915.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 25 janvier 1915.

Chấp đơn xin thôi của thầy Trương-bá-Tường, giáo tập thiệt thọ nhứt hạng, kể từ ngày 1er janvier 1915.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 25 janvier 1915.

Chấp đơn xin thôi của thầy Trần-văn-Thanh, giáo tập hậu bổ hạng tư, kể từ ngày 31 janvier 1915.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 23 janvier 1915.

Quở sơ thầy Lê-văn-Sâm, thơ ký thì sai hạng ba sở Giáo-nghiệm, vì để sơ thất trong việc bổn phận.

Vì lời nghị quan Nguyên soái Nam-kỳ, ngày 23 janvier 1915.

Ông Nguyễn-thanh-Tân, phó quản nhứt hạng, sở tuần do đương giúp việc tại hạt Baria, bị cách chức.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ, ngày 25 janvier 1915.

Cách chức tên Nguyễn-văn-Cửu, lính hạng tư, sở tuần do chánh trị và đề hình, kể từ ngày 8 janvier 1915, là ngày tòa hình Saigon kêu án tên ấy một tháng tù, vì tội hà lạm.

Vì lời nghị quan hình-bộ Chưởng-Lý coi Đông-dương đề ngày 29 décembre 1914, thầy Cao-triều-Phát, Thông-ngôn học tập đặng cấp bằng Thông-ngôn thì sai hạng ba kể từ ngày 1er janvier 1915.

Vì lời nghị quan hình-bộ Chưởng-Lý coi Đông-dương đề ngày 28 janvier 1915 thầy Cao-triều-Phát, Thông-ngôn thì sai hạng ba tùng chánh tại Phòng niết-bịch đặng phép nghỉ 3 tháng kể từ ngày 1er février 1915, không ăn lương y theo lời xin.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 12 janvier 1915.

Tên Nguyễn-văn-Lan, khi trước coi máy xe hơi trong sở Trưởng-tiền, nay cho nhập ngạch lại làm chức quản hạng nhứt lính đi giấy, kể từ ngày 1er janvier 1915, và bổ đi giúp việc tại văn phòng quan chánh quản đốc sở Trưởng-tiền.

Vì lời nghị quan Tham-biện chủ tỉnh hạt Soctrang, có quan Nguyên-soái Nam-kỳ y phê ngày 13 janvier 1915.

Cho phép tên Ngô-văn-Nhựt cai hạng nhứt sở lính tuần do trong địa hạt, được nghỉ ba tháng không ăn lương vì có việc nhà.

LỜI RAO

Một thầy dội hay là chú cai linh tập đã hồi hưu, hằng hỏi và có sức lực lắm, mau mắng lại mạnh mẽ, biết việc trồng tria và nuôi thú vật, muốn kiếm việc làm nơi rẫy bái hầu đặng thêm tiền chi độ.

Ai dụng xin trả lời tại nhà thơ saigon như vầy:

Poste restante à Saigon n° 128.130 mà phải chỉ chỗ mình ở, bao nhiêu tuổi và giấy tốt ra làm sao.

NHƯỢNG NHÀ NỮ Y SĨ

(Chirurgiens — dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenti và cô Taddy de Vincenti làm nghề trồng răng có bằng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày 1 sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhựt và các ngày lễ.

Trồng răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothèse Bloc Hué-lý v. v.

Nhổ răng người lớn 5 $, con nít 3 $; bít lỗ răng hư từ 6 $ sắp lên, trồng răng thường răng vàng và cô dư đã phu tùng.

Hãy đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

DẦU THƠM XỨT TÓC
hiệu
"DRAGON IMPÉRIAL"

Dầu nầy thiết là trong sạch và thiệt thơm vì đọn bằng nước thơm hiệu Dragon impérial. Ai dùng sẽ thì tóc đặng điều và lắng co ngời. Dùng đầu nầy chẳng hề khi nào rụng tóc. Trong các tiệm hàng xén nào cũng có bán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

CỨNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già là cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có sét, ngâm trong lu nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đỡ mà thôi, chớ chẳng có chi làm chắc đặng. Ngày nay, người ta đã tìm đặng cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bịnh nói trên đó rồi.

Ấy là thuốc **Dragées Rabuteau**, *dùng nó mà trị về mấy việc máu me thì hay vô hạng.*

Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bịnh như là: mất máu, hư máu vân vân.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một cái kêu là protochlorure de fer.

Cũng thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá dùng thứ sắt nào mà đọn rồi, uống vào tiền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt nói đây đừng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rét, mất máu thì hay lắm.

Thuốc **Dragées Rabuteau** *nầy, hễ uống vào thì tiền nhập theo huyết cầu mà nuôi cả thân thể ta.*

Chư tôn muốn biết bởi cớ nào mà thuốc **Dragées Rabuteau** *thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bịnh đến nằm nhà thương. Người bịnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bà mẫu của ông* **Malassez** *hay, để dùng mà đếm huyết cầu trong thân thể con người. Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào mấy cho nó đếm mới đặng.*

Bên chích người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5.500.000 huyết-cầu mới đặng. Khi đó mới lấy ăn cơm thì thầy thuốc mới cho người bịnh uống hết hai bịch thuốc **Dragées Rabuteau**. *Uống thuốc nầy chưng hai ngày như vậy thì huyết-cầu lăng lên tới 4.578.000.*

Kể từ ngày đó, người bịnh lần lần mạnh lại giỏi như thường, mà lại đỡ da thêm thì hơn xưa.

Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bịnh khác nữa.

Chang phải mỗi lần uống, mỗi lần chích đâu mà sợ nghĩa là chích một người đang thí nghiệm coi thuốc hay càng đỡ mà thôi.

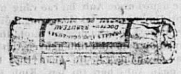

Trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng G. RENOUX nhứt hạng bào-tế sư, Saigon trước rạp hát tây

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

Rút trong Báo-chương phòng thương mãi Saigon đề ngày mồng 9 Février 1915.

Từ 15 bữa rày, giá lúa lên luôn, vì tàu ở Hồng-kông và Singapour gồi thơ mua lúa rất nhiều. Các nhà máy đang lo bán lúa cho những nơi đã đặt coc trước, như là xứ Java.

	VINHLONG-GOCÔNG trận	RAIXAU
Lúa: tạ 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.	2.35 à 2.40	
Gạo lức: xay máy, tạ 40, lục linh thất, kể về bao, chở thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng.	3.25	
	3.10	
	3.40	
Gạo trắng: y một cách, hạng nhì.	2.90	
Tấm: số 2 Saigon.	1.70	
Bột gạo trắng.		

9 phần rưỡi gạo nằm lại lúa.. nhì bát

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import). — Vải Langsa và Hồngkông

1. — Vải quyến trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) đã là thước Bồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá.	từ 2.70 tới 2.75	4. — Vải quyến trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da)	từ 3.30 tới 3.95
2. — Cũng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da)	từ 4.50 tới 6.90	5. — Vải hiệu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da)	từ 5.75 tới 7.50
3. — Vải quyến trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da).	từ 2.45 tới 3.10	6. — Vải hiệu Ma-đa-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da)	từ 3.40 tới 4.45

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine (*từ ngày 29 Janvier tới ngày 9 Février 1915*)

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Kể từ lần chót cho đến nay xuất cảng tính từ tônô = 1000 kilos.			
Pour Havre.		25 498	25 498
» Singapore.		91.813	91 813
» Hongkong.		3 849	3.849
»			
»			
»			
»			
Tổng cộng xuất cảng từ 27 Janvier tới 8 Février 1915.		121 160	121 160
» » 1er Janvier tới 27 Janvier 1915.	21 819	315.069	336 888
Tổng cộng xuất cảng từ 1er Janvier tới 8 Février 1915.	21.819	439.229	461.048
Sống lúc năm 1914.	13 446	55.216	68.662

GẠO (Riz) Exportations de la quinzaine (*từ ngày 29 Janvier tới ngày 9 Février 1915*)

	GẠO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chở đi France	»	6.146	399	1.304	299	8.148
» Liverpool	85	4.087	»	322	376	4 870
» Singapore.	»	7.172	»	»	»	7.162
» Batavia.	»	3.955	»	»	»	3.955
» Phillippines.	»	»	»	»	»	»
» Hongkong.	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
Cộng xuất cảng từ 27 Janvier tới 8 Février 1915.	85	21 360	399	1.626	675	24.145
» » 1er Janvier tới 27 Janvier 1915.	1.698	32 327	622	12.889	5 204	52.740
Cộng xuất cảng từ 1er Janvier tới 8 Février 1915	1.783	53.687	1.021	14.515	5.879	76.885
Sống lúc năm 1914.	5.993	57 614	2.892	6.992	8 317	81 828
Xuất cảng lúa gạo trong 15 ngày nầy					Gạo lức	4.460
					Gạo trắng.	1.198 296
					Lúa.	13 959
					Tấm	77.804
					Bột.	18 933
						1.313.452

HÃNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acetylène khí đá

Có bán máy acétylène (nhót khí đá) đủ thứ đèn huê lệ, đèn thủy tinh, họng-đèn-đôi và họng đèn incandescence lòa rất sáng, giây-chì sáng-hơn, vân vân.

Có bán carbure de calcium khí đá.

Xin chư-quý-khách cho ngài, hãy đem gói ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu ai muốn viết thư tiếng muốn cho tôi sai thợ đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhứt định làm thì tiền chi-phí của thợ về phần hàng chịu. Hãng này rất đoan chánh và bảo giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

TRỊ BỊNH HOẢI CÂN

Người ta hoải cân cũng tai làm đều thời quá, mệt nhọc thời quá, cảm xúc thời quá, buồn rầu thời quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đều quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sầu bi, quạu quọ, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngày mang tới bịnh bất toại, bằng không thì cũng ra điên.

Thuốc hiệu Neurinase cứu từ hướu sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon dễ uống không phải tị, làm cho bộ cân cốt yên tịnh, làm cho con người ngủ ngon và mạnh mẽ lại. Con mệt người giả cũng đều dùng đặt.

Coi bản một vẻ 44, số nhà báo chí Renoux *và de* Mari et Laurens *tại Saigon có trữ lại tại Paris Laboratoires Genevrier 2 Rue du Débarcadère*

LỜI RAO CHO CÁC THỢ SĂN

Avis aux chasseurs

Hãng F. Michel, Caffort, đường Catinat, số 36, Saigon, mới tiếp được bên tây gởi lại bì 16 thường, và thuốc súng hiệu T và M, cùng các đồ phụ tùng về cuộc săn bắn, lại xe máy đạp hiệu Sphinx.

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điếu Diva *là thuốc tốt nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại phòng xe còn thuốc tỷ mốc cách kỹ lưỡng, đến nỗi không còn mùi chui nhựa nào trong đó, nên hút nó đặng đàng không hề bình mũi. Bởi đó trong cho tôn ai mà biết lo ngừa bịnh hoạn ai hay sợ đau chẳng mấy người ghiền thuốc thường bị, thì khá mua thuốc điếu* Diva *mà hút đừng thèm thuốc khác.*

Có bán trong các tiệm hàng xén và quán café.

RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ *QUINA GENTIANE*

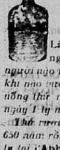

Của Tu-viện Saint-Paul bào chế. Là một thứ rượu bổ làm cho con người đang trường thọ. *Những người ngo muốn đang trường thọ và chẳng khi nào ương mang bịnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu* Quina Gentiane *nầy mỗi ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.*

Thứ rượu bổ nầy bào chế đã đăng hơn 650 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel *là thầy tu tại l'Abbaye de san Paolo viện.*

Trong cả hoàn cầu đều đang ưa và các đanh sư đồng đang nổ mà cho bịnh uống. Nhứt là các xứ nóng mực thì hay dùng nó.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KỂ RA SAU ĐÂY *Prix à l'export.*

Dầu	rà lớn	th. chuông	40.00	Bong-bóng	hạng nhứt	63 lo-40	3.50	101 365.00	Tôm	khô, nhứt hạng	19 64	19 40	101 400$		
Vên-vên	rà nhỏ	id.	29.00		nhì	id.	2.30	101 250.00	không nấu nhứt hạng		19 60	19 25	101 35.00		
Hạtinh	rà vuôn	id.	13.00		ba	id.	10 120.00		Tôm khô còn vỏ		19 60	19 20	101 35.00		
	rà lớn	id.	58.00		tư	id.	60.00		Vàng	hạng nhứt	34 lo-400	135.00			
Sao	rà nhỏ	id.	65.00	Hồn sóng		kilos	27.00			hạng nhì	id.	100.00			
	rà vuôn	id.	33.00	Cá mắn	hạng nhứt	19 42	12.00		Nhựa sơn thô		id.	14.00			
Cối thủ		1 th. chuông	2.00		nhì	id.	8.00		Dầu phụng		id.	6.00	7%		
	vàng	1 tu	2.00		ba	id.	8.00		Hồi sen		19 60	9.00			
Cây mầu	vàng lợt	id.	2.50	Mây		id.	5.00		Dầu cá		id.	9.00			
	đỏ	id.	1.50	Mực		19 60	9.00		Mỡ heo		19 lo-400	22.00			
	sậm	id.	1.25 tới 1.50		Tân-châu	ta 45	10 300 tới 400.00		Dầu phụng		19 60	40.00			
Gạch-tiêu		1 muôn	85.00		Mã cây Batri	ta 40	340.00		Dầu dừa		id.	11.00			
Gạch ciment	nhứt	1 trăm	9.50		Phú yên	id.	tới 300 tới 400.00		Cá đuôi bò	Cao-mên	id.	4.50			
	nhì	id.	8.50		Cà-ri-Hàn	id.	tới 300 tới 400.00			Nam-kỳ	id.	12.50			
	có lỗ	id.	9.50	Tơ kén	Qui nhơn	id.	tới 300 tới 400.00		Cua		id.	4.00			
Bạch	đầu nhỏ, nhỉ	1 tá 60	8.00		Nông sang	id.	4.00		Xương vụng		19 kilos	25.00			
khẩu	sa cỏ	id.	40.00		Vung	id.	125.00		Ngà voi		60 kilos	700.00			
Nắp		id.	10 lo-40.00		Vung	id.	74.00		Trắng-tiền Nam-kỳ		100 kilos	5.00			
Cán-sự		id.	tới 170.00	185.00	Vung	id.	50.00		Rùa, ốc bắc kỳ		id.	2.50			
Thựa thuyền	Lớn	id.	140.00	Ngói mục		1 muôn	75.00			nhứt	id.	32.00			
Trắng cá muối		id.	2.50	Ngói đỏ		id.	58.00		Da	bò	id.	tới 40.00	52.00		
Vôi		id.	0.90	Ngà thô	hiệu Langsa	id.	57.00			nai	id.	30.00			
Vôi bắc kỳ		100 kilos	3.35	Dưa muối ngâm khô		ta 45	12.00		Dầu xanh	xưa nhứt	1 kilo	10.00			
Sừng	trâu	ta 68	15 tới 18.00		lát hột	ta 40	34.00			nhì	id.	8.00			
	bò	id.	19.50 tới 20.00	Bông vải	chưa lật	ta 63	13.00		Hồ-tiêu	có giây	1 kilo	24.00			
	nai	id.	30 tới 35.00		nhà máy	id.	39.00		Tiêu	sọ	id.	18.00			

ĐỒ KHÍ DỤNG *Métaux*

Tuốc-đề rèn dao	100 kilos	20$00	(suite 1)	Thuốc trừ nọc				(suite 1)	Dầu nấu				(suite 1)
id. mỏng	id.	55.00		Creosl Jeyes.	56 litres	50$			Dầu	1 thùng	25$00	35.00	
id. mềm hơn	id.		38.00	Than đá					Gây	1 kilo	0.22		
id. nguyên thùng	1 thùng	7.00		hiệu Cardif	bát				Dầu				
Đá bùng hiệu Angers				id. Nhựt-Bổn	id.	12.50			Castor	1 thùng	125.00	125.00	
cỡ mục	1 thiếu	77.00		id. Bắc-kỳ	id.			45.00	Lin sống	100 kilos	175.00	155.00	
Gạch ống Marseille	id.			Cement Langsa					Lin chín	id.	160.00		
Gạch ciment				Hiệu Dragon	1 ngàn kil.			75.00	Cui				
id. hạng nhứt	id.	6.50		Hiệu Demarle					Dan rìa	100 kilos	28.00-38		
id. hạng nhì	id.	5.50		de Lon-quety & C°	id.			95.00	Mỡ	id.	29.00		
id. hạng nhì	100 kilos	65.00		Hiệu Pavin de la Farge	1 thùng			75.00	Ống	id.		88.00	
id. hạng nhì	id.	3.00		Vôi xây dưới nước					Nước sơn vàng				
Gạch viên đón-chuông	1 thước			Pavin	id.			58.00	Màu, thấy thô hàng	1 kilo	0.50	1.00	
id. hạng nhứt	chuông	85.00		Vôi hiệu Dragon trong					Đựng trong thùng				
id. hạng nhì	id.	75.00		bao	1 bao 100 k.	55.00			Kẽm Zinc Vx Mc Leove				
Bông mầu vàng	100 kilo			Dầu sản Langsa	1 thùng 25 k.	9.00			Sơn pâte	id.	36.00		
Bông vô của				Sắt hiệu Creusot	100 kilos	48.00			Singapore	100	47.00		
id. đụng đồ-che	id.	115.00		Sắt rèn					Máy Singapore	1 tạ	19.10		
id. hạng	id.			Sắt mềm	id.	48.00			Kẽm sắt miếng	100 kilos		28.00	
Giấy nói gai trắng	1 kilo	0.90		Đinh, vòng, ốc	id.				Kẽm thếp	id.		39.35	
id. chỉ kẻm	id.	0.24	0.54	Sắt hình chữ T	id.	54.00			Ngói Marseille	1000	75.00		
Giấy nói những dầu	1 kilo	1.00							Vôi mông	100		210.00	
									Rượu là đồ gốc gác	100		90.00	

RƯỢU *Vins et liqueurs*

Absinthes				Larue Frères	thùng 15 ve				**Champagnes**				
Berger	thùng 12 ve	12.50	45.50	Pilsen	id.	21.00			Léon Chandon	12 ve		56.00	
Cusenier	id.	16.75	42.00	Stout Chat	1 bouteille				id.	24 ve nhỏ		426.00	
Pernod fils	id.	18.00	44.25	id. le Loup	id.	11.50			Asti Gancia	12 ve		119.00	
Dubied	id.	7.65	52.50	Dragon	24 ve	19.50			id.	24 ve nhỏ		234.00	
Bières				**Bitters**					Veuve Clicquot	12 ve		457.00	
Gruber	thùng 48 ve	18.00	19.75	Amer Picon	12 ve				id.	24 ve nhỏ	19.00		
Nhựt-Bản	id.	13.50-17.50	30.00	Secry-Sizi	id.				Tisane Marquis de Berges	12 ve	9.00-11.00		
id. hiệu khiêu	id.	25.00	16.25						id.	24 ve nhỏ	8.50		
Phénix	thùng 36 ve	25.00		**Cognacs**					Tisane Phenix	12 ve		27.00	
Velten	id. 36 ve			Dejean	12 litres				St.-Marceaux	12 ve	35.00	33.50	
Gruber colonial	id. 48 ve		17.50	Jules Robin	id.				id.	24 ve nhỏ	38.00		
Rượu ngọt				**Dầu ăn**					**Bao bố tới**				
Cassis Guillot	12 ve		41.00	Malaga Gontrand	1 thùng	84.00			Pougues	16 ve	55.00		
Chartreuse Garnier	id.	40.00		Cozzo Mosato d'Asti	12.1	15.50			Contrexeville	5 ve		25.00	
Curaçao Cusenier	id.	20.00	72.00	id.	24.2	18.25			Bussang	48 ve		17.00	
Curaçao Rocher	id.			Asti spumante Cinzano	12.1	16.00			**Bột**				
Thé hà Get	id.	20.00		id.	24.2	19.00			Lion vert	50 hao	5.50		
id. Cusenier	id.	18.50		**Dầu ăn**					Lion bleu	id.	5.50		
Vieux Kirsch de Zong	1 ve	4.20		Bessède	12 ve	11.50			Gambier	1 tạ	12.00		
Kirsch Cusenier	12 ve	17.00		L'Univers	id.			34.20					
Pères Chartreux vàng	id.	40.00		id.	24 ve nhỏ			23.25	**Bao bố tới**				
id. xanh	id.	55.00		Robert	id.	21			Bao n° 2 cân nhỏ 1 kilog	100	26.50		
Fraise Cusenier		18.50		Artaud frères	12 litres			23.50	id. 3 id. 0.850	id.	23.00		
Rượu mạnh				Rainaud	id.			40.00	id. 4 id. 0.800	id.	19.00		
Whisky Usher's Extra	id.	20.00		id.	24 litres			43.00	Jambon d'York extra				
id. Spécial	id.		52.50	Unique	12 ve			18.25	(Mỗi bao)	1 cân	0.60		
id. Peerage Blend	id.	22.00		Servanes	12 litres			35.00	Jambon « Lethem »	id.	0.65		
id. Dos Seras a las									**Sữa bò**				
id. James Munro	12 ve		50.00	**Giấm**					Concentré Nestlé sucré lacté	48 hộp		30.00	
id. Gaelic	id.	21.00		Deasana	1 thùng	28.00			Concentré Nestlé sans sucre	id.		32.50	
id. House Lords	id.	21.00		**Hộp quẹt**					Condensé Le petit-Fermier de fabrication				
id. Walton	id.	22.00		Bền-thủy một thùng					française	id.	27.50		
Cherry-Brandy Kocher frères	12 ve	23.00		700 sấp mỗi sấp 10					Naturel Nature	id.	10.00		
Cherry-Brandy Goutreau	id.		52.00	hộp	id.	60.50			Stérilisé pur, marque				
Cherry-Brandy Peter Mering	id.		68.00	Như-bản 50 15 mỗi tá					Ours	id.	8.00	24.50	
id.	12 ve		50.00	144 hộp	id.	67.00-72.00			Stérilisé condensé	id.		25.00	
id. M. B. R.	id.		54.00	Dầu Alcoâ de Menthe					Stérilisé pur «salva»	id.	9.00		
Guignolet Cointreau	id.		48.00	Ricqlès	100 ve nhỏ			165.00	Naturel sans sucre	id.	8.00		
Menthe verte Bader-Ferrer	id.		48.00	Blanc d'Espagne mỗi					Norvégien Dahl	id.	9.00		
Crème de Menthe M. B. R.	id.		52.00	thùng 15l chừng 250				40.00	Naturel de la Crèm Bulgo	48 hộp nhỏ		21.00	
Triple sec Cointreau	id.		56.00	kilos	id.	13.00			Condensé Saint-croix	48 hộp		42.00	
Rượu Quinquina			68.00	Sữ ve 10 000 cái	id.				Condensé German Sikes	id.		42.00	
Dubonnet	12 ve	15.60		Bonbons Pascall's	1 chục	5.00				48 hộp nhỏ		21.00	
Gentiane	id.		40.75	Đèn cây	1 thùng	6.00			Lepelletier	24 hộp nhỏ		19.00	
S Raphaël	id.	12.35		Cafe	1 tạ	62.00				12 hộp			
Rượu rơm (*rhum*)				**Mỡ sữa**					**Bột sữa**				
Mana	12 ve		41.00	Bretel	100 hộp			180.00	Farine lactée Nestlé	50 hộp		50.00	
St James	id.	23.50		Allcard	id.	1.15							
Des Iles	id.	17.50		Demagny (Isigny)	100 hộp nhỏ	64.00			**Cau khô**				
Negrita	id.	16.00		Lepelletier	id.			155.00	Noix d'arec seches	1 tạ	30.00		
Cockiall W. Firth	id.		58.00	Australien	1 hộp			156.00					
Marc L'hostlier Guyot	id.		53.00	**Thuốc Ci gà**					**Dầu lửa**				
Rhum Mère Trenel				Bordeaux	10.000 điếu	80.00			Iudes (Pegasus	1 thùng	4.75		
De Turin	12 ve	9.00-10.00		Luxembourg	100 điếu	5.50			Châu và (Cocorene	id.	4.65		
Noilly Prat & C°	id.	12.00		Mantilie Habanos	1.000 điếu	38.00-42.00		95.00	Neerlandais Ancrre	id.	4.85		
Dollin	id.	21.00		Coronas	id.				ses ... Croix	id.	4.40		
Bivoire	id.	5.50		Cie generale tabacos	id.				Huê-kỳ Camel	id.	5.25		
Cinzano Torino	id.	48.00		Filipinas	id.				Amérique Cori	id.	5.05		
Chambéry Cinzano	id.	8.75		Garcia	50 điếu	4.75			Eagle	id.	4.60		
Rượu chát				Eminencia	id.	6.00			Essence Shell	id.	20.00		
Médoc	12 ve	13.50		**Thuốc vấn**					**Sardines** (*cá mòi*)				
De Neuchatel	33 ve	28.00		Bastos	1 000 gói	116.50			En boîte 1/2	1 thùng	19.50-20.00		
Blanc haut Sauternes	id.	11.00		Africaines de Wild-West	id.	87.00			En boîte 1/4	id.	27.00-40.00		
Clos Lafiette (Castillon)	12 ve		14.00	Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	6.00			Saucissons Lyon (dồi)	10 kilos		50.00	
Clos Grangeneuve (id.)	id.		14.50	id. 10 điếu	id.	3.40			id. Arles	id.		42.00	
Château de Frands	id.	8.00		Myladie 100 gói 10 điếu	id.	8.00			**Sagou**				
De Blandol	1 thùng		150.00	Globe 1000 gói 20 điếu	id.	105.00			En perles	1 tạ	6.00		
De Bordeaux	id.	35.50		id. 2000 gói 10 điếu	id.	105.00			En farine	id.	6.00		
Entre-deux-mers	id.		180.00	id. 2000 gói 10 điếu	id.	71.00			**Dường**				
Montferrand	id.		160.00	Diva 1250 gói 20 điếu	id.	110.00			Brut cristallisé	100 kilos	19.50-20.00		
Latrille	id.		200.00	Egyptiennes marque Bodec	id.	2.50			Raffiné en pains	id.	27.00-29.00		
Samos fin	id.	15.00		id. Clysme	id.	2.20			Cassé en boîte	id.	35.00		
Madère Bivoire	id.	7.50		Chanvre de Chine gai	1 tạ	6.00			Blanche en poudre	id.	16.00		
Malaga Bivoire	id.	7.50		Gauloises bleu bỏ hộp	24 hộp	16.50			Vergeoise	id.	16.50		
Muscat de Frontignan				Nước suối, Apollinaris	24 ve	6.75			Sucre scié C. Say	id.	29.50		
Bivoire	id.	7.50		Apollinaris	48 ve nhỏ	7.75			Déglace Say	60 kilos	12.25		
Madère Gontrand	id.	8.00		Eau source Cachat	60 ve			48.00	Abeille	100 kilos		33.00	
Muscat Gontrand	id.	8.00		Minérales St.-Just	50 ve			24.50	Blanche blanchi St.-Louis	60 kilos		29.50	
				St.-Périze le Châtel	id.	9.75			St.-Louis	100 kilos		55.00	
				Minérales Banzat	48 ve	12.00			Savon de Marseille à sag	id.	30.00		
				id.	48 ve nhỏ	8.00			**Thuốc gói**				
				Tansan Soda	id.	9.00			Tabacs Français de la Regie				
				id. Limonade	id.	11.00			id. Alger (globe)	1 kilo	45.00		
									id. id. (Gaulois)	25 kilos	50.00		
									id. Dollars	id.	41.00		
										id.	45.00		

HÃNG TÀU LỤC-TỈNH

Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy ngày 4 và 11 giờ cuối.

Đường Tân-châu

Tàu Alinh chạy 23 2 Mars 9 giờ tối
Mỗi ngày 1 9 giờ
Tàu Donai 23 2 Samedi 9 giờ

Đường Lục-tỉnh

Tàu Alinh chạy 22 2 Mars 9 giờ tối.
Tàu Donai chạy 22 2 Vendredi 9 giờ
Tàu Donai 22 2 Vendredi 9 giờ

Đường Lẻo

Tàu Alinh chạy 22 2 Mars 9 giờ tối.
Tàu Donai chạy 22 2 Vendredi 9 giờ tối.

Đường Cap & Baria

Tàu Donai 22 2 Mars 9 giờ tối.
22 2 Mars 9 »
chạy 22 2 Mars 9 »
22 2 Vendredi 8 »
22 2 Vendredi 8 »
22 2 Samedi trưa 8 giờ

Đường Tayninh

Tàu Phước-hòa chạy Jeudi 22 2 8 giờ tối.

Saigon le 2 Février 1915

Le Directeur de l'Exploitation.

MARGUERITE.

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.

Trừ hàn nhiệt,

Thêm sức cho trai tráng.

Bổn công và đơn bổ.

Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.

Giúp cho mau có con.

Cách dùng rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc như hàng, tuy có đúng quinquina làm cốt mà đâu, thứ rượu nầy là một món khai vị.

Uống nó rất thanh tao, Mà thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHÁ KỲ

Muốn cho khỏi thầy lạc mà thiết mua cho chư quý khách thì hãng Dubonnet vẫn cho ai mấy hiệu hàng: Rượu hiệu Dubonnet nầy là rượu bổ ngon khỏi, có đúng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bổn-hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY

đường Kinh lấp, môn bài số 68, SAIGON

(Thuốc điếu hiệu nầy Bảo xanh, đã lo mà lại vấn chắc. — Có dán chuông một rèo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu diêu khoái lạc. Hiệu thuốc nầy là một hiệu rất hèn, mà qui thầy cũng phải tránh

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY

CHỚ VÀO XÚ BẮN

ở đường Kinh lấp môn bài số 68, SAIGON

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

Kính thưa ông mạnh giỏi, sau tôi cho ông hay rằng tôi nhờ thuốc Dragées Rabuteau *mà đang mạnh giỏi luôn. Mấy người yếu trong mình uống nó thì sẽ có sức lại, mạnh giỏi như thường.*

Thuốc nầy thiết hay, vậy xin ông sai lồng gởi cho tôi mỗi chuyến nữa, rồi tôi sẽ trả tiền.

Ngày kính: Cô N....

Trừ tại tiệm thuốc Thượng đẳng G. RENOUX nhứt hạng bào-tế sư Saigon trước rạp hát Tây

BÁO THAY DẠNG ĐỔI HÌNH

(Transformation du Journal)

Bổn-quán đã hết giữ gìn lo liệu, song le những lo lắm giấy ở bên qui-quốc không gởi qua cho Bổn-quán. Bởi ấy nay Bổn-quán không thể cứ in báo theo hình-dạng cũ nữa, mà phải đành thay dạng mới như khán-quan thấy đây. Bổn-quán mong rằng chư công cũng vui lòng. Vả chăng, tuy báo đổi hình, song le trong 8 trang mới nầy Bổn-quán đăng đặng nhiều bài hơn xưa, thì cũng chẳng thiệt chi trong việc xem báo. Báo cứ in ra mỗi tuần lễ một lần, giá cả cũng y như cựu lệ, duy bản lẻ thì hạ giá xuống **5 chiêm** một số.

Bổn-quán vì lòng muốn cho được gần gũi với chư quân-tử ngõ hầu báo-quán và chư-công tiện bề lai-vãng tới lui, nên giao thiệp cùng thêm khán khích, nên đã chọn được một nơi thị-tứ ở trong châu-thành Saigon giữa xóm hàng phố người tây nam buôn bán, vậy nay **quán Lục-tỉnh-tân-văn** đổi lại **Boulevard Charner** tục kêu là *đường Kinh-lấp*, số **121, Saigon** trước đình xã-tây. Tại quán Lục-tỉnh-tân-văn có dọn riêng một nơi, bày ra đủ các thứ báo-quốc-ngữ của « **Phổ-thông-giáo-khoa-thơ-xã** » (*Bibliothèque de la Vulgarisation*) đặng chư vị quân tử ở châu-thành cùng Lục-châu lúc thừa nhàn gẫy đó mà xem báo tùy thích. Ít lâu đây, Bổn-quán lại sẽ dọn thêm một phòng **trữ-thơ-viện** để cho chư-công lúc rảnh rang việc gia-đình tới đó đọc sách, trước là cho tiêu-khiển sau đặng thêm kiến-thức.

Bổn-quán thiệt không nệ tốn của hao công trong việc nầy, một gia-công làm thỏa da chư quân mọi đàng. Vậy nhân dịp năm mới, báo mới, nhà mới, Bổn-quán trông gởi ít lời cảm tạ chư liệt vị khán-quan mua báo tân và cựu đã hảo-tâm trợ lực với Bổn-quán nhờ đó mà mỗi ngày một mở mang ra thêm nữa.

BỔN-QUÁN.

PHỔ THÔNG GIÁO KHOA THƯƠNG XÃ

Bổn-quán in ra những báo sau nầy :

1° *Lục-tỉnh-tân-văn*, in tại Saigon, mỗi tuần ra một số, ngày thứ năm ;
2° *Trung-bắc-tân-văn*, in tại Hà-nội, mỗi tuần ra một số, ngày thứ năm ;
3° *Pháp-việt-thông-báo*, mỗi tuần phát ra một số tại Huế, ngày chúa-nhựt ;
4° *Pháp-việt-thông-báo*, mỗi tuần phát ra một số tại Hà-nội, ngày chúa-nhựt ;
5° *Đông-dương-tạp-chí*, phổ-thông học-báo, in tại Hà-nội, mỗi tuần phát ra một kỳ, ngày chúa-nhựt ;
6° *Công-thị báo*, báo chữ-nho, in tại Hà-nội, mỗi tuần phát ra hai kỳ, ngày thứ tư và ngày thứ bảy.

Lục-tỉnh và *Trung-bắc* thì toàn bằng chữ quốc-ngữ ; hai tờ *Pháp-việt* thì khi dùng chữ-nho, khi dùng quốc-ngữ. *Công-thị-báo* thì dùng toàn chữ Tàu.

GIÁ-LỆ

Đông-dương-tạp-chí	8$00	một năm
Lục-tỉnh-tân-văn	6 00	—
Trung-bắc-tân-văn	6 00	—
Công-thị-báo	6 00	—
Pháp-việt-thông-báo Bắc-kỳ	3 00	—
Pháp-việt-thông-báo Trung-kỳ	3 00	—
Mua hai thứ báo một lược: *Đông-dương tạp-chí* với *Lục-tỉnh-tân-văn*, hoặc với *Trung-bắc-tân-văn*, hoặc với *Công-thị-báo*	10 00	—
Mua ba thứ báo một lược : *Đông-dương-tạp-chí* với *Trung-bắc-tân-văn*, lại thêm cả *Công-thị-báo*, hoặc thêm *Lục-tỉnh-tân-văn*, cọng chung là ba thứ	13 50	—
Báo *Pháp-việt-thông-báo* thì dẫu mua chung với báo khác hay là mua riêng một mình cũng một giá	3 00	—

Những giá kể trên nầy là giá mua trọn năm mà trả tiền trước. Ai muốn mua báo trả tiền làm mấy tháng thì bổn-quán cũng nhận, nhưng phải chịu giá mắt, mà khi gởi giấy mua thế nào cũng phải có gởi tiền theo một hạn trước. Đến hạn sau bệ sai một ngày không đem nộp thì bổn-quán *thôi gởi báo ngay, không phải viết thơ đòi hỏi chi cả.*

ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ

PHỔ THÔNG HỌC BÁO

In tại Hà-nội, một tuần lễ phát ra một kỳ, ngày chúa-nhựt. Mỗi số in ra có 64 trang.

GIÁ CẢ

Mua riêng *Đông-dương-tạp-chí* giá một năm là.. 8$00

Ai đã mua báo *Lục-tỉnh-tân-văn* rồi, lại mua *Đông-dương-tạp-chí* nữa, thì khỏi trả 8 $ chỉ phải trả thêm có 4 $ nữa mà thôi, nghĩa là cả hai thứ, giá tính một năm là. 10 00

Đông-dương-tạp-chí có đủ các khoa học. Vậy thì chư quân-tử muốn mở-mang kiến-thức, nên mua lấy mà coi, thiệt là ích-lợi lắm.

Bổn-quán in ra sau nầy mục-lục năm số đầu, để chư quân-tử coi xem có phải là ích-quốc lợi-dân chăng.

MỤC LỤC
Sommaire du n° 1 (Nouvelle Serie) de la **Đông-Dương Tạp Chí**

I. — **Tiểu-thuyết Đại-pháp diễn nôm.**
VOLTAIRE : JEANNOT ET COLIN.
Nguyễn-văn-Vĩnh diễn nôm.
II. — **Bổ Quốc-sử.**
NGUYỄN TRÃO KHAI CƠ CÔNG-THẦN LIỆT TRUYỆN
I Võ Tánh
III. — **Tân-học Văn-tập**
Sư phạm học khoa, TRẦN-TRỌNG-KIM — Luận quốc-ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU — Luận lý, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC. — Tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC. — Toán-pháp, VŨ-NGỌC-HOÀNH — Địa-dư—BÙI-ĐÌNH-THÌNH.
IV. — **Văn-chương**
Pháp văn : ANATOLE FRANCE — On annonce.
LA FONTAINE — Le vieillard et les 3 jeunes hommes.
Nguyễn-văn-Vĩnh diễn nôm.
Văn nôm : NGUYỄN-TẤT-THẮNG — Bắc Dương thôi đã thôi rồi.
V. — **Học Luật-lệ.** THÂN-TRỌNG-HUỀ SOẠN.
Tựa. . . . . BỔN-QUÁN.
Tiểu dẫn. . . . THÂN-TRỌNG-HUỀ
Luật hình, Phạm tội.
VI. — **Công-văn**

MỤC LỤC
Sommaire du n° 2 (Nouvelle Série) de la **Đông-dương Tạp-Chí**

I. — **Tiểu-thuyết tây diễn nôm**
LES VOYAGES DE GUILLIVER.
Của ông SWIFT *soạn.* — NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*
II. — **Bổ Quốc-sử**
VIỆT-NAM-SỬ-YẾU.—*Của quan* QUẬN-HOÀNG *soạn.*
III. — **Tân-học Văn-tập**
Sư-phạm học khoa, TRẦN-TRỌNG-KIM — Luận quốc-ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU — Luận-lý, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC — Cách-trí, TRẦN-PHI-HIỀN — Tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC.
VI. — **Văn-chương**
Pháp văn : Lời RAN NGƯỜI CỦA ÔNG DE LA ROCHEFOUCAULT.
NGUYỄN VĂN-VĨNH *diễn nôm.*
Kim-văn Kiều — Văn nôm mới — Văn nôm cũ.
V. — **Học Luật lệ**
Phạm tội. . THÂN-TRỌNG-HUỀ *soạn.*
VI. — **Cours d'annamite** — GOMBAUD-SAINTONGE *soạn.*
VII. — **Sư-phạm học khoa cũ in lại.**
VIII. — **Công-văn cũ in lại.**

MỤC LỤC
Sommaire du n° 3 (Nouvelle Série de la **Đông-Dương Tạp Chí**

I. — **Tiểu-thuyết Tây diễn nôm**
LES VOYAGES DE GULLIVER.
Của ông SWIFT *soạn.* — NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*
II. — **Bổ Quốc-sử**
VIỆT-NAM-SỬ-YẾU. *Của quan* QUẬN-HOÀNG *soạn.*
III. — **Tân-học Văn tập**
Sư-phạm học khoa, TRẦN TRỌNG-KIM — Luận quốc-ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU — Luận lý, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC — Cách-trí, TRẦN-PHI HIỀN — Nam-sử, TRẦN-TRỌNG-KIM.
IV. — **Văn-chương**
Pháp văn : Lòng tự lự cao-xa.— Cái dở, là ngồi rồi.— Cái áo lót mình của người sung sướng. Tố, Tốn T.. *diễn nôm* — Hán văn : Chớ quen mùi, PHAN-KẾ-BÍNH — Kim-văn-Kiều — Văn nôm mới — Bình-phẩm sách mới — Sự tích quan Tam-nguyên Yên đồ.
V. — **Học Luật-lệ**
Tự-vệ, THÂN-TRỌNG-HUỀ *soạn.*
VI. — **Công-văn**
VII. — **Sư-phạm học khoa cũ in lại.**
VIII. — **Công-văn cũ in lại**

MỤC LỤC
Sommaire du n° 4 (Nouvelle Série) de la **Đông-Dương Tạp Chí**

I. — **Tiểu-thuyết Tây diễn nôm**
LES VOYAGES DE GULLIVER.
Của ông SWIFT *soạn* — NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*
II. — **Bổ Quốc-sử**
VIỆT-NAM-SỬ YẾU.—*Của quan* QUẬN-HOÀNG *soạn.*
III. — **Tân-học Văn-tập**
Sư-phạm học khoa, TRẦN TRỌNG-KIM. — Luận quốc-ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU.— Luận-lý, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC.— Cách-trí, TRẦN-PHI-HIỀN.— Toán-pháp VŨ-NGỌC-HOÀNH.— Tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-MỤC.
IV. — **Văn-chương**
Pháp văn : Sự trí dục trong nhân loại, PHẠM-QUỲNH.
Kim-văn-Kiều — Văn nôm mới — Một lối văn nôm.
V. — **Học Luật-lệ.**
Tội danh, THÂN-TRỌNG-HUỀ *soạn.*
VI. — **Cours d'annamite.** GOMBAUD-SAINTONGE *soạn.*
VII. — **Sư-phạm học khoa cũ in lại.**
VIII. — **Công-văn cũ in lại.**

MỤC LỤC
Sommaire du n° 5 (Nouvelle Série) de la **Đông Dương Tạp Chí**

I. — **Tiểu-thuyết tây diễn nôm**
LES VOYAGES DE GULLIVER.
Của ông SWIFT *soạn* — NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*
II. — **Bổ Quốc-sử**
VIỆT-NAM-SỬ YẾU—*Của quan* QUẬN HOÀNG *soạn.*
III. — **Tân-học Văn-tập**
Sư-phạm học khoa, TRẦN-TRỌNG-KIM. — Luận quốc-ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU — Cách-trí, TRẦN-PHI-HIỀN. — Toán pháp, VŨ-NGỌC-HOÀN. — Nam-sử, TRẦN-TRỌNG-KIM.
IV. — **Văn-chương**
Pháp văn : Viên đá làm chứng — Đời người thăm thoát — Cách cư xử trên đời, PHẠM-DUY-TỐN diễn nôm.
Hán văn : Con chuột khôn — Lời đối đáp khéo của Trần-Trần.
Văn nôm mới — Một lối văn nôm.
V. — **Học Luật-lệ.**
Hình phạt, TRẦN-TRỌNG-HUỀ *soạn.*
VI. — **Công văn.**
VII. — **Sư-phạm học khoa cũ in lại.**
VIII. — **Công-văn cũ in lại.**

Cách rọc báo (*Manière de découper les feuilles de la Revue*)

Báo có 8 tập (không kể tờ phụ nầy để in những lời bổn-quán cáo bạch hoặc rao cho người mua báo đều gì) mỗi tập 8 trang. Khi in xong gộp lại thì thành có bốn xấp mỗi xấp có hai tập, tập nọ lồng trong tập kia. Lấy dao rọc dấu ra thì tập nào đi theo tập nầy.

Người mua báo nên dùng mỗi tập có một cái bìa kập theo. Mỗi kỳ báo lại, thì lấy rọc riêng từ tập ra, mỗi tập để vào một bìa. Đến cuối năm thì mỗi tập thành một quyển sách riêng, có đính số thứ tự ở dưới trang cho để đóng lại.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 — NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là số ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure **B. et S. Perrier.**

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard.** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire.**

Có bán **máy viết** hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài **Bến-thủy**, gần Annam và cửa quẹt **Hànội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

CÓ MỘT MÌNH HÃNG NÀY TRỮ — TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng — Khi có mua phải nài người bán

MÁY HIỆU SAU ĐÂY

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT

THÌ PHẢI UỐNG THUỐC

"SALSEPAREILLE Dr GRIMAULT & Cie"

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc "**Salsepareille de Grimault & Cie**" đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bịnh ngoại khoa là **ghẻ, nhọt, mục,** v. v. đều chữa được cả, đặng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & Cie, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tẻ-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HÃY HỎI

THỨ HỘP QUẸT

HIỆU NẦY

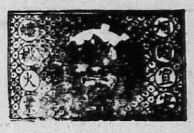

LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH
VẠN BỊNH
HỒI XUÂN
PHẢN NHƯỢC
VI CƯỜNG

NHỜ BỞI THUỐC RƯỢU HIỆU

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng chủ tiệm là **G. RENOUX** nhứt hạng bảo-tẻ-sư, SAIGON trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giấy xe lửa

---

SAIGON · THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TẺ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CỦ **HOLBÉ**, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quản hạt

Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền chai ly trong sở thiết-nghiệm nay châm-chít, âu nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bịnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tê. Thiệt-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giây xe lửa.

Giây thép nói tiệm Sàigòn : 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

• *Hãy viết thơ mà xin sách dược-tánh-hiệu biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho và sau riêng nói giá cả đồ chụp hình.*

KHOÁN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY

VICHY ÉTAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong Thạch-lâm-bịnh (*kẻ*) — Đau mấy chỗ lật-léo

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đàm.

VICHY HOPITAL trị bịnh thương tì, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đề giả mạo, khi mua phải chỉ cho trúng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÊ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đon nước xỉ (*môi khí-chất*).

Tàu bên tây mới chở qua chẳng thiếu gì

RƯỢU HIỆU

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HÃNG

DENIS FRÈRES

Trử rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÂU

Kính mời Chư-qui-cô trong Thành-phố cùng các đồng bào-tâu Qui-khách Lục-châu như Qui-vị muốn đóng may xiêm áo cách kiểu thế nào, hay là mua xuyến tinh hàng tâu, xin niềm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm bổ ra thợ Huế, cắt, may đủ cách kỉ-càng thời đóng; tiền công may và giá hàng đều đồng nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lẽ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lời-vô lẽ-ngôn mới, xin Qui-cô mậm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, quai Arroyo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh),
(Gần gare xe lửa) Saigon

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU Ô CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRÁNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu nầy có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư nhược, làm thực bất tấn và hàn nhiệt bịnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cùng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, vân vân

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fosses Saint-Jacques, PARIS

Có trử tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Thuốc chữa bịnh đi ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc đi ta và giức dầu mầy sốt.

該有爲剂薄荷水主治
學症及温熱頭痛甚是
神效飲法取茶水漉一盞
八夷剂薄荷水少許服之
郭愈

Có trử tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

萬春隆
門牌壹拾玖號
記芳魚金

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG
HIỆU
VẠN-HÒA
CỦA TIỆM HIỆU
Vạn-Xuân-Long
Chợlớn, đường Huế-Viên, số 19

BẠCH

cùng chư quới khách rõ

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhượm vải đen và vải tam-công dùng thứ vải tốt mà nhượm cho nên màu nó tốt tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dạng, giặt thế nào cũng khỏe g trỡ. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Luc-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại ráng công g làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng co kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà đề trong vải nầy có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại co hình của tôi ấy hình, dặng chư quới khách xem tường mà khỏi lầm sự giả mạo.

VẠN-XUÂN-LONG, Vĩnh.

欲者本號精染烏布及三缸布等久洗不變與市上所兌不同馳名歷久布面有蓋白粉印並有鐵印內摺同近来奸商混假日久特加金魚標爲記諸君光顧請認內外標庶不致誤焉

萬和染坊謹白

DĨA HÁT AN-NAM
BẮC-KỲ
CAO-MÊN
KHÁCH, LANGSA, vân vân

DĨA CŨ SẼ ĐỔI DĨA MỚI ĐƯỢC

Xin hỏi cách thức

NƠI HÃNG

Berthet, Charrière và Công-Ty

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68

SAIGON

Phải nài cái nhản hiệu DISCOBOL trên các máy-nói Pathé, ấy là thiệt hiệu lò chế tạo các máy ấy.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY
TẠI THÀNH **St-Étienne**
Mà thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường SAIGON **Catinat số 36**

Có Bán SÚNG
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,
THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vầy :
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

TRÌNH
CÙNG CHƯ VỊ HÚT THUỐC DIỆU DÀNG TƯỜNG :

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỐP) (THUỐC ĐIẾU CÀ-LỐP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LỐP làm vì : một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc CÀ-LỐP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt lỗ và bụi làm cho miệng lưỡi được THƠM-THƠ, IM-MÁT. Bởi thuốc nầy tinh anh và tuyển soạn lắm nên mới được như vậy.

FUMEZ LE GLOBE
吸地球煙

THUỐC GLOBE (Cà-lốp) nầy, vì tánh tình hảo, thiết là một VỊ-GIẾT-TRÙNG quí lạ, nó tảo trừ các con tế-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình đề phòng các bịnh hoạn vậy.

Chuyện nầy chư vị ưa dùng thuốc điếu đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lốp) trần qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HỎI MUA ĐÂU ĐÂU CŨNG CÓ :

THUỐC GÓI GLOBE
(Cà-lốp)
và
THUỐC ĐIẾU GLOBE
(Cà-lốp)

Phẩm bán thuốc rời hay là thuốc vấn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà hiu dụng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa (rừ cho vừa cần gủ.

Thuốc ta đây bao vật đơn sơ; chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn lựa thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt cho không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES
Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi
ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.

Certifié conforme au tirage s'élevant à trois mille exemplaires
Saigon, le 25/2/15

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

1915

4

MARS